



**PLATO - XENOPHON**

# SOCRATES TỰ BIỆN



SIÊU SÁCH BẮC ĐƯƠNG THỜI

# SOCRATE TỰ BIỆN

*Tác giả: Platon*

*Phạm Trọng Luật: dịch*

*Ngày: 24/10/2005*

*Nguồn: vietsciences.net*

*Định dạng lại và liên kết chú thích: tna*

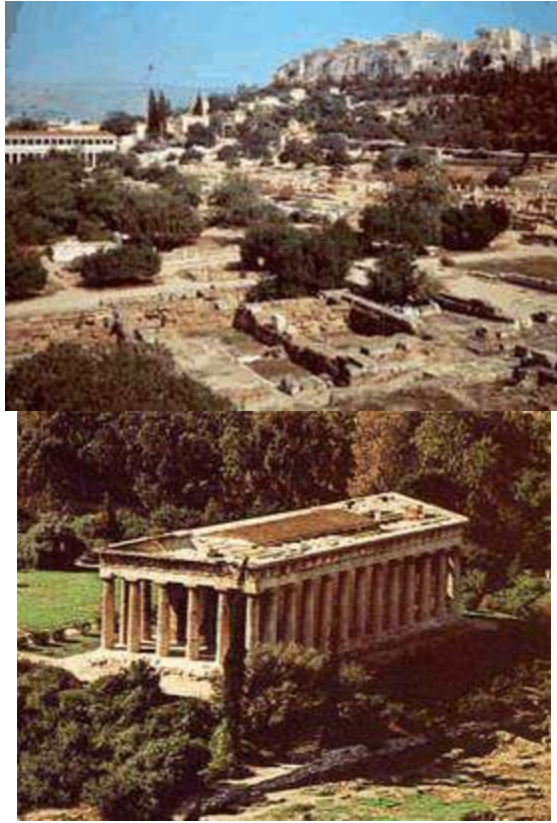
*Ngày: 28/07/16*

Năm 399 trước Tây lịch, Socrate bị ba công dân Athènes là Méléto, Anytos và Lycon truy tố về tội «làm thanh niên hư hỏng» và «thay thế các vị thần của thành quốc bằng ngoại thần». Theo luật pháp của Athènes, kẻ bị buộc tội có thể tự biện hộ hay đọc bài cãi do người khác viết giúp. Ông chọn giải pháp đầu, và sau một phiên xử mang danh nghĩa công lý song thực chất là chính trị, đã bị kết án phải uống thuốc độc. Nhưng cũng từ đó, Socrate hoá thân thành mẫu mực bất tử, bài tự biện của ông do Platon ghi lại trở thành tác phẩm văn học và triết học gối đầu giường, «trường hợp Socrate» không ngừng chất vấn lương tâm con người, đồng thời đặt ra một câu hỏi lớn về công lý cho mọi chế độ chính trị.

Để chuyển ngữ tác phẩm lý thú này, chúng tôi chủ yếu dựa trên bản dịch tiếng Pháp của Victor Cousin (*Apologie de Socrate*, 1822), và bản dịch tiếng Anh của Benjamin Jowett (*The Apology of Socrates*, 1892), cả hai đều có thể tìm thấy dễ dàng trên Internet. Tuy nhiên, ở một số đoạn, chúng tôi đã sử dụng song song các bản dịch Pháp ngữ mới của Emile Chambry hoặc Luc Brisson, khi thấy cần phải diễn tả giản dị, trong sáng hoặc gần gũi hơn với tiếng Việt.



Người hầu mang đến cho Socrates chén chứa nước cốt cây ciguë...



Agora là trái tim của Athènes, là nơi tập trung của các hoạt động chính trị, thương mại, hành chính và xã hội, là trung tâm của tôn giáo và văn hóa, và là nơi hành xử pháp lý

# PHẦN MỘT

**S**ocrate tường thuật nguồn gốc của sự vụ không mà ông là nạn nhân, chất vấn Méléto, và đặt vấn đề công lý.



Thưa quý công dân Athènes<sup>[01]</sup>, không biết những kẻ truy tố tôi đã gây ấn tượng gì trên quý vị; riêng đối với tôi, bài buộc tội của họ<sup>[02]</sup> quả đã có sức thuyết phục mạnh đến độ hầu như đôi lúc nó làm tôi quên bản thân mình là ai. Rằng hay thì thực là hay; tuy nhiên, họ chẳng phát biểu tới một lời trung thực. Song trong bao đối trá đã tuôn ra ở đây, điều làm tôi sững sốt hơn cả là khi họ dặn quý đồng hương phải cảnh giác trước tài hùng biện của Socrate. Nói thế mà không sợ bị phủ nhận ngay tức khắc thì thật là liều lĩnh đến mức tro tráo, bởi vì chỉ cần mở miệng ra tôi đã vô tình chứng minh trước cử

tọa rằng Socrate này chẳng có chút nghề miệng lưỡi mọn nào. Trừ phi đối với họ sự hùng biện có nghĩa là sức mạnh của sự thật. Nếu đúng như thế, tôi thú nhận có thể là nhà hùng biện, nhưng không phải theo kiểu của họ. Bởi vì, xin nhắc lại một lần nữa, họ chưa hề nói lên lời nào đúng với sự thực, trong khi từ miệng tôi, quý vị sẽ nghe tất cả sự thực, cho dù nó không được chải chuốt bằng loại ngôn từ bóng bẩy như trong diễn từ đầy tiêu xảo của bên nguyên, mà ngược lại, bằng bất cứ câu chữ nào thoát hiện đến trong đầu; bởi vì thực tình, tôi tin chắc rằng mình sẽ không nói điều gì không chân thực. Vậy, đừng ai chờ đợi chi khác ở Socrate.

Ở vào tuổi đời này, thật khó coi nếu tôi xuất hiện trước mắt quý vị như một thiếu niên đang tập diễn thuyết trước công chúng, phải không quý đồng hương Athènes? Cho nên ân huệ duy nhất mà tôi xin quý vị là, nếu phải nghe tôi tự bênh vực bằng cùng thứ ngôn ngữ mà tôi vẫn quen dùng ở quảng trường Agora<sup>[03]</sup>, gần các bàn đổi tiền (nơi một số đồng quý vị ở đây đã từng nghe tôi phát biểu) hay ở bất cứ chỗ nào khác, xin chớ ngạc nhiên và ồn ào ngắt lời tôi<sup>[04]</sup>; bởi vì hôm nay là lần đầu tiên trong đời, tuổi đã ngoài bảy mươi, Socrate này mới phải ra hầu tòa, nên thật tình hoàn toàn xa lạ với thứ ngôn ngữ được sử dụng nơi pháp đình. Thế thì, y hệt như nếu tôi là người sống ngoài thành quốc, quý vị sẽ dung thứ cho phép tôi phát biểu bằng lời nói và cung cách của nơi tôi ở, tôi cũng xin quý vị, và tôi tin rằng đây là yêu cầu chính đáng, hãy để cho tôi làm chủ phần hình thức của phần tự biện này, cho dù nó sẽ có kết quả tốt xấu ra sao, mà chỉ tập trung tất cả chú ý suy xét xem những điều tôi nói ra là đúng hoặc sai. Đây chính là nhiệm vụ của người xét xử; nhiệm vụ của diễn giả là khai báo sự thật.

Thưa quý công dân Athènes, bây giờ, trước hết cho tôi phản bác những kẻ buộc tội và các tội trạng mà họ đã cáo buộc tôi trước kia; sau đó, tôi sẽ trả lời những kẻ buộc tội và các tội trạng mới mà họ gán cho tôi gần đây.

Bởi vì, thưa quý vị, không thiếu gì người đã truy tố tôi trước quý vị từ bao năm nay, và tuy rằng họ chẳng đưa ra được điều gì trung thực, tôi vẫn sợ họ nhiều hơn là Anytos với đồng đảng<sup>[05]</sup>, mặc dù những nhân vật sau cũng rất đáng ngại. Vâng, thưa quý đồng hương, những kẻ buộc tội tôi đầu tiên mới đáng sợ hơn nhiều, bởi vì, chiếm lĩnh tinh thần của phần đông quý vị từ tuổi thơ, họ đã không ngừng lặp đi lặp lại những điều dối trá khiến quý vị tin rằng có một nhà thông thái nào đó mang tên Socrate thường vẫn suy tưởng về các hiện tượng trên trời, bươi kiếm trong lòng đất, và biến chuyện xấu xa thành điều đáng làm<sup>[06]</sup>. Những ai phổ biến loại tai tiếng ấy mới thật sự là kẻ kết án tôi; bởi vì, tin theo lời họ, người nghe tự thuyết phục mình rằng bất cứ cá nhân nào, một khi đã đeo đuổi loại tìm tòi đó, đều không tin là có thần thánh. Những kẻ buộc tội này thật đông đảo, và họ đã hành động từ lâu; hơn nữa, họ đã áp đặt ý kiến này trên quý vị ở vào cái tuổi dễ tin của thời thơ ấu hoặc niên thiếu, càng dễ tin hơn nữa khi họ xử vắng mặt một kẻ không ai bênh vực. Và điều kỳ quái hơn hết là ngay bản thân tôi cũng không thể biết mặt, không nêu được tên những ai đã kết tội mình, ngoại trừ một tay viết hài kịch<sup>[07]</sup>. Nhưng tất cả những kẻ đã mang các điều dối trá trên ra thuyết phục quý vị vì ganh ghét hay để phi báng tôi, rồi những kẻ cả tin sau đó lại đi thuyết phục người khác, chính hạng người này mới làm tôi bối rối hơn cả. Đã không thể nào đưa một ai ra toà, tôi còn không thể nào phản bác họ; để tự vệ, tôi bị đặt vào thế phải đương đầu với những bóng ma, và tranh luận mà không nghe tiếng trả lời. Như thế, xin quý vị ghi nhận trong tâm trí cho, rằng Socrate này có đến hai loại người buộc tội như vừa trình bày: kẻ đã ám tố tôi từ thời xa xưa, và kẻ chỉ mới ra mặt tố tụng gần đây; mặt khác, cũng xin quý vị hiểu giùm cho là tôi phải bắt đầu bằng sự phản bác hạng người thứ nhất, bởi vì chính họ là kẻ mà quý vị đã nghe trước tiên trong một thời gian dài, và chính họ mới để lại nhiều ấn tượng trên quý vị hơn hạng người sau.



Đã đến lúc, thưa quý đồng hương Athènes, tôi phải tự bênh vực và cố gắng rút ra khỏi tâm trí quý vị những điều vu khống đã ăn sâu từ lâu, với thời gian được phát biểu thật là ít ỏi<sup>[08]</sup> Tất nhiên, tôi hy vọng đạt được mục đích, nếu nó có ích cho cả quý vị lẫn bản thân Socrate này. Tôi hy vọng thành công, tuy biết rằng tự bênh vực trong những điều kiện như thế là cực kỳ khó khăn, và hoàn toàn không tự dối mình về mức khó khăn đó. Thôi, hãy để mọi việc diễn tiến theo ý muốn của thần thánh. Bốn phận công dân của tôi là tuân thủ luật pháp và tự bênh vực mình.

Hãy trở lại từ gốc và xem tội trạng nào đã làm điểm tựa cho những kẻ phỉ báng tôi và đã khiến Mélitos có đủ tự tin để truy tố tôi trước toà. Xem nào, những kẻ phỉ báng Socrate đã nói gì? Thử làm như thể lời buộc tội của họ đã được viết ra trong bản cáo trạng, và nay sau thủ tục tuyên thệ, đang được tuyên đọc trước tòa: «*Socrate là người nguy hiểm, vì tật tò mò sai trái, y muốn thấu triệt cả chuyện trên trời và trong lòng đất, biến chuyện xấu xa thành điều đáng làm, còn dạy dỗ kẻ khác loại tà thuật ấy*». Đây là cáo trạng.

Đây chính là những gì quý vị đã thấy tận mắt trong hài kịch của Aristophane. Một ông Socrate nào đó được kéo vất va vất vương ngang sân khấu, tuyên bố rằng mình có tài đi lại trên không và hàng trăm điều ngông cuồng khác về nhiều chuyện mà bản thân tôi tuyệt đối không hiểu nổi. Tôi nói thế không phải để dè bieu loại kiến thức trên - xin đính chính nếu có ai trong cử tọa thành thạo về các bộ môn ấy; hy vọng rằng Mélitos sẽ không lại kiểm chuyện với tôi thêm lần nữa vì lời đính chính này. Sự thật là tôi không hề đeo đuổi loại học thuật đó; phần lớn quý vị ở đây có thể làm chứng cho tôi. Vì vậy, tôi yêu cầu vị nào đã từng đàm luận với tôi, và đây là trường hợp của một số rất đông quý vị, hãy hỏi han nhau xem, và công bố xem có bao giờ quý vị từng nghe Socrate này phát biểu chi, ngắn ngủi hay dông dài, về các vấn đề ghi trong cáo trạng trên. Quý vị sẽ thấy ngay



rằng tất cả những chuyện mà người ta gán cho tôi đều thuộc về cùng một duộc: chẳng có gì là thực trong các lời phao đồn ấy.

Và nếu có ai bảo quý vị rằng tôi còn dạy dỗ kẻ khác lấy thù lao, thì đấy cũng là tin thất thiệt. Không phải tôi không biết rằng có khả năng dạy dỗ người đời là điều cao đẹp, như Gorgias của Leontium, như Prodicos ở Céos, như Hippias xứ Elis <sup>[09]</sup>. Các nhân vật lừng danh này đã đi khắp mọi thành quốc Hy Lạp, và ở đâu họ cũng thuyết phục nổi thanh niên bản xứ rời bỏ các vị thầy đồng hương đang dạy dỗ mình miễn phí để theo học họ, chẳng những chịu trả phí tổn cao, mà còn xem đấy như một đặc ân. Ngay tại thành quốc ta, tôi nghe nói cũng có một người mới đến từ Paros, một biện sĩ rất giỏi. Hôm nọ, tôi tình cờ ghé thăm Callias con của Hipponicus, người đã trả học phí cho giới biện sĩ còn nhiều hơn tất cả những kẻ hiểu học ở đây cộng lại. Tôi hỏi Callias khi nói về các con của ông ta: «*Này Callias, nếu bạn có ngựa giống hoặc bò mộng thay vì hai con trai, chúng ta đều biết rằng phải giao chúng và phải trả thù lao tương xứng cho ai có khả năng phát huy bản chất của chúng thành những sinh vật khỏe và đẹp đến tối đa, và kẻ ấy hẳn phải chuyên nghề chăn ngựa hay nuôi bò. Nhưng vì các con bạn là người, bạn đã quyết giao chúng cho ai chưa? Ai có thể dạy dỗ chúng nên người và thành công dân tốt? Tôi tin rằng, từ khi làm bố, nhất định bạn đã suy nghĩ nhiều về chuyện này. Bạn đã có ai chưa?*». Ông ta đáp: «*Tìm được người rồi*». Tôi lại hỏi: «*Ai thế, dân ở đâu, đòi thù lao bao nhiêu?*». Callias cho tôi biết: «*Evenos đây Socrate, ông ta đến từ Paros và lấy 5 min*» <sup>[10]</sup>. Tất nhiên, tôi mừng cho Evenos, nếu quả thật ông ta có biệt tài ấy và chịu truyền dạy với một giá phải chăng như vậy. Bản thân tôi, nếu có chuyên môn của ông ta, chẳng những tôi sẽ rất hãnh diện mà còn tự đắc. Khổ nỗi, thưa quý đồng hương Athènes, tôi không có khả năng này.

Đến đây, trong số quý vị hẳn có người sẽ hỏi: «*Nhưng mà này Socrate, công ăn việc làm của ông chi gì vậy? Tại sao người ta lại phỉ báng ông? Ông cho rằng mình chẳng làm gì khác thường cả; nhưng chắc chắn*

ông không thể là nạn nhân của bao nhiêu tai tiếng, bao nhiêu chuyện nhảm nhí nếu thực sự ông không làm chi hơn hoặc khác thiên hạ. Hãy nói chúng tôi nghe, để tránh cho cử tọa sự phán xử nhẹ dạ, võ đoán». Nghi vấn chí lý, tôi hoàn toàn đồng ý; vì vậy, tôi xin cố gắng giải thích vì đâu mà Socrate này lại thừa hưởng vừa cái danh người hiểu biết<sup>[11]</sup>, vừa bao lời phỉ báng như vậy. Xin quý vị lắng nghe. Có thể một vài vị trong cử tọa tưởng rằng tôi nói đùa; nhưng xin hãy yên trí rằng tôi chỉ nói lên sự thực. Danh tiếng của tôi không đến từ chi khác hơn là một kiến thức vốn có. Kiến thức về cái gì vậy? Có lẽ nó chỉ là một sự hiểu biết liên hệ đến con người. Thứ kiến thức ấy, có thể là tôi có thật, bởi vì ai cũng có khả năng đạt đến, và chỉ trong chừng mức đó thôi mà tôi dám tin mình là người hiểu biết. Ngược lại, các biện sĩ mà tôi vừa kể tên ban nãy lại có một loại tri thức khác, ở một cấp bậc cao hơn là kiến thức chung này. Tôi không thể nói chi hơn về loại tri thức đó, bởi vì thật tình tôi không biết; ai nói khác là nói láo và vu khống.

Đến đây, quý công dân Athènes, xin đừng lao nhao ngắt lời tôi, nếu quý vị thấy rằng Socrate này nói về mình quá đổi tự phụ; bởi vì những lời tôi sắp nói ra đây không xuất phát từ tôi mà từ một quyền uy đáng cho quý vị tin cậy hơn nhiều. Để xác nhận sự hiểu biết của Socrate, tôi xin dẫn chứng lời phán của thần Apollon ở đền Delphes<sup>[12]</sup>, Ngài sẽ nói cho quý vị biết tôi có phải là người hiểu biết chẳng, và kiến thức ấy là gì. Trong cử tọa chắc ai cũng biết Chéréphon, bạn từ thời thơ ấu của tôi, đồng thời là một công dân tốt, kẻ đã cùng đi đày và cùng hồi hương với quý vị<sup>[13]</sup>. Biết rõ Chéréphon, quý vị còn lạ gì nhiệt tình mà y đặt vào mọi công việc. Ngày kia, khi ghé viếng đền Delphes, Chéréphon bỗng đánh bạo thỉnh ý Thần xem trên đời này còn có người hiểu biết hơn Socrate chẳng (đến đây, một lần nữa tôi lại phải xin quý vị chớ xì xào khó chịu khi nghe tôi nói); và vị đồng cô<sup>[14]</sup> ở đền trả lời rằng không có ai cả. Về lời đáp này, dù Chéréphon nay không còn nữa, Chérécrate ở đây có thể xác nhận với quý vị.

Thưa quý công dân Athènes, bây giờ hãy xét xem vì sao Socrate này lại kể chuyện ấy ra ở đây. Vì nay tôi phải giải thích với quý vị căn nguyên của những lời vu khống mà tôi là nạn nhân. Khi biết câu trả lời của Thần, tôi chợt thắc mắc: lời phán này muốn nói chi, mang ẩn nghĩa gì? Bởi vì tôi thừa biết rằng mình chẳng mấy may có chút kiến thức nào. Vậy thì Thần muốn nói chi, khi phán rằng tôi là kẻ hiểu biết nhất? Chắc chắn là Ngài không thể nói dối; dối trá là điều hoàn toàn trái ngược với bản chất của thần thánh. Hoang mang tột độ như thế khá lâu, sau bao lần do dự, cuối cùng tôi đành phải lấy quyết định tự tìm hiểu ý Thần. Trộm nghĩ nếu tìm được một người giàu kiến thức hơn mình, lúc ấy tôi có thể thưa lại với Thần: đây là người thông thái hơn tôi, thế mà Ngài lại dạy rằng tôi là người hiểu biết nhất! Tôi bèn đến viếng một công dân vẫn được xem là thuộc thành phần có nhiều kiến thức sâu rộng nhất thành quốc, hy vọng rằng ở đây hơn bất cứ nơi nào khác, tôi sẽ có cơ may kiểm chứng lời phán trên. Tôi đã khảo sát cận kề nhân vật này – xin miễn nêu tên, chỉ cần nói rõ rằng đây là một trong các nhà lãnh đạo chính trị lớn nhất của chúng ta -, và từ cuộc đàm luận với ông ta, tôi rút ra kết luận rằng vị này đã gây được ấn tượng thông thái trước mắt nhiều người, nhất là trước mắt của chính mình, song sự thực là y chẳng có chút kiến thức nào. Khám phá trên khiến tôi cố gắng chứng minh cho ông ta thấy rằng y không hề có những hiểu biết mà y tưởng có. Hậu quả là tôi chỉ chuốc lấy sự thù ghét của ông ta và bạn bè tham dự cuộc đàm thoại. Khi ra về, tôi không khỏi tự nghĩ mình hiểu biết hơn vị này. Có thể đúng là cả ông ta lẫn tôi đều không biết chi đáng kể, song trong khi ông ta tưởng mình biết mặc dù chẳng biết chi, thì tôi tuy không biết chi cũng không hề tưởng là mình biết. Như thế, ít nhất về điểm này, dường như tôi biết điều hơn: tôi không tưởng là biết điều tôi không biết. Sau đó, tôi lại viếng một nhân vật khác, còn được xem là thông thái hơn cả vị trước; tôi đi đến cùng một kết luận, và ở đây tôi cũng lại tự chuốc lấy oán hận của ông ta và rất nhiều bạn hữu chung quanh.

Tuy vậy, tôi vẫn không nản chí chút nào. Tôi hoàn toàn cảm nhận được sự thù ghét mà mình đã tích lũy, song dù buồn rầu, ngay cả đôi khi kinh hoàng nữa, tôi tin rằng mình phải đặt sự tìm hiểu ý nghĩa của lời Thần phán lên trên tất cả. Tôi lại ghé hết nhà này đến nhà khác, cố tìm gặp bằng được những người được tiếng thông thái hay tỏ vẻ có vốn liếng kiến thức. Và Chó<sup>[15]</sup> oi, tôi xin thề, bởi vì tôi phải khai thực với quý vị, đây là kết luận tôi đã rút ra từ cuộc thăm dò: trừ vài ngoại lệ hiếm hoi, kẻ được tiếng là thông thái nhất rốt cuộc lại thiếu hiểu biết hơn ai hết, trong khi kẻ bị xem là thấp kém hơn dường như lại gần gũi với lương thức hơn.

Dầu sao, cũng xin thuật lại với quý vị trong chi tiết cuộc truy tìm đáng gọi là công trình Hercule của Socrate này để tự thuyết phục rằng lời phán của Thần là không thể sai. Sau giới chính khách, tôi tìm đến giới cầm bút, từ kẻ viết kịch, làm thơ đến các loại tác gia khác, hoàn toàn không nghi ngờ rằng ở đây sự dốt nát của tôi sẽ hiển hiện lộ liễu trước kiến thức ưu đẳng của họ. Cầm trong tay tác phẩm nào có vẻ đã được tạo tác công phu nhất của họ, tôi hỏi họ thực sự muốn nói gì, hy vọng qua đó được chỉ giáo thêm. Thưa quý đồng hương, thật là xấu hổ phải nói lên sự thực, tuy rằng dù sao cũng phải khai thật với quý vị mà thôi. Tất cả hoặc hầu hết những người có mặt trong các cuộc trò chuyện đều có thể bàn về văn thơ của các vị ấy hay hơn cả chính tác giả. Tôi mau chóng nhận ra rằng giới văn thi sĩ đã sáng tạo được không phải nhờ kiến thức, mà nhờ một thứ năng khiếu tự nhiên hay cảm hứng thiên phú giống như ở các nhà tiên tri hay thầy bói; các vị này có thể tiết lộ bao điều thật đáng phục tuy chẳng có hiểu biết chi về chúng. Nhà văn, nhà thơ dường như cũng ở trong một trạng thái tương tự; đồng thời tôi cũng nhận thấy rằng họ còn tưởng mình thông thái hơn thiên hạ trên mọi vấn đề khác nhờ thứ năng khiếu đặc biệt ấy, thật ra thì họ chẳng hiểu biết gì hơn ai. Tôi bèn già từ giới này, tin chắc rằng dù sao mình cũng còn hơn họ, vì cùng một lý lẽ như đối với các chính khách.

Sau cùng, tôi tìm đến giới công nghệ<sup>[16]</sup>. Tự thấy mình chẳng biết chi hết về loại nghệ thuật này, tôi tin chắc sẽ gặp ở đây rất nhiều nghệ nhân biết làm đủ thứ sản phẩm đẹp đẽ. Và về điểm này thì tôi không nhầm chút nào: họ biết rất nhiều chuyện mà tôi không biết, và dưới khía cạnh này thì đúng là họ thông thái hơn Socrate tôi rất nhiều. Tuy nhiên, thưa quý vị, ngay cả kẻ có hoa tay nhất ở đây cũng mắc phải cùng một sai lầm như giới văn thi sĩ; vì xuất sắc hơn kẻ khác về kỹ thuật nghề nghiệp, anh nào cũng yên trí rằng mình phải có nhiều kiến thức hơn thiên hạ về bao chuyện quan trọng khác, đến nỗi sự tự phụ điên khùng đó che lấp cả tài năng kỹ xảo của họ. Rốt cuộc, liên tưởng đến lời phán của Thần, rồi tự vấn nên giữ mình như bây giờ, nghĩa là không có cả những điều họ biết lẫn những điều họ không biết, hay nên vừa có phần hiểu biết vừa có phần u muội của họ, tôi đã tự trả lời cho mình và với Thần rằng Socrate này muốn giữ mình như hiện thời hơn.

Thưa quý công dân Athènes, chính những tìm tòi này đã khơi dậy bao oán ghét cay độc và đáng sợ đối với tôi, và cũng chính từ căm thù mà những điều vu khống tôi đã xuất phát. Đồng thời, cũng chính nhờ những tìm tòi này mà tôi lại được tiếng là hiểu biết, bởi vì tất cả những ai đã từng nghe tôi đều tưởng rằng Socrate này biết hết mọi chuyện về những gì tôi đã chứng minh là người khác không biết. Nhưng thưa quý vị, sự thật là chỉ có Thần Apollon mới thông thái, và Ngài chỉ muốn dạy qua lời phán rằng kiến thức của con người chưa đi đến đâu cả, thậm chí không là gì cả; và hiển nhiên là ở đây đâu phải Ngài nói chi về cá nhân tôi, mà chỉ dùng tên tôi như một thí dụ, như thế đang nói với tất cả mọi người: hỡi con người, kẻ thông thái nhất trong số các anh sẽ là ai tự biết rằng kiến thức của mình không là gì cả, như Socrate. Tuy vững tin như thế, song để chắc chắn hơn nữa, đồng thời vâng lời Thần, tôi luôn tiếp tục cuộc tìm kiếm, hết khảo sát công dân thành quốc này đến kẻ ngoại thành kia, bất kỳ ai được tiếng hay có vẻ thông thái, hy vọng một ngày kia



sẽ tìm thấy ở họ sự hiểu biết đích thực. Và khi không tìm ra, tôi làm kẻ phát ngôn của Thần, chứng minh cho từng người thấy rằng họ không thông thái như họ tưởng. Việc ấy đã chiếm hết thời giờ, khiến tôi không còn rảnh rỗi để lo việc thành quốc hay gia đình; thế nên tôi cam sống trong cảnh cực kỳ túng quẫn, với mục đích duy nhất là tận tụy phục vụ lời Thần.

Mặt khác, nhiều thanh niên nhàn rỗi vì là con nhà giàu có đã tự nguyện theo tôi, vì thích nghe Socrate này thử thách kẻ tưởng mình thông thái. Sau đó chính họ lại tự ý bắt chước tôi, đi tìm những người khác nữa để khảo hạch; và tôi không nghi ngờ chút nào là họ thường được mùa lớn, bởi vì không thiếu gì người trên đời này tưởng rằng mình hiểu biết tất cả, mặc dù thật ra chẳng hiểu gì bao nhiêu, thậm chí không biết chi hết. Rồi tất cả những kẻ bị lật mặt nạ là dốt nát đó, thay vì công kích lớp trẻ, quay lại đổ trách nhiệm lên đầu tôi. Họ rêu rao tưởng lên rằng có tên Socrate khốn kiếp nào đó đang làm thanh niên hư hỏng. Song nếu ai hỏi tên Socrate ấy đã làm gì, dạy gì cho lớp trẻ đến nỗi chúng bị hư hỏng thì họ không biết. Để che giấu sự bối rối, họ đưa ra loại phàn nàn nghe đã nhảm tai về bất cứ ai xem là triết gia, nào là *«suy tưởng về các hiện tượng trên trời, bươi kiếm trong lòng đất»*, nào là *«không tin vào thần thánh»*, nào là *«biến chuyện xấu xa thành điều đáng làm»*, bởi vì họ không dám thú nhận sự thật là đã bị bắt quả tang chỉ giả bộ thông thái chứ thực sự không có hiểu biết chi hết. Song nhờ vừa đông đảo lại mưu mẹo và hung hãn, họ đã liên tục phỉ báng tôi; như thế, từ lâu họ đã nhét đầy tai quý vị bao lời thị phi nham hiểm theo một chương trình có phối hợp và đầy tính thuyết phục. Để rồi ngày hôm nay, Mélètos, Anytos và Lycon đứng ra tố tụng: đằng sau Mélètos là đám văn thi sĩ, sau Anytos là các nhóm chính khách và công nghệ, sau Lycon là giới biện sĩ. Bởi vậy, như tôi đã nói với quý vị ngay từ đầu, đúng là phép lạ nếu tôi có thể đánh đổ, trong một thời gian ngắn như ở đây, sự vu khống đã bám rễ lâu đời vào tâm trí của quý vị.

Thưa quý công dân Athènes, đây là sự thật, tất cả sự thật. Tôi đã không giấu giếm, nguy trang gì cả, mặc dù biết thừa rằng những điều tôi nói ra chỉ tổ làm họ oán ghét tôi thêm; song chính sự thù ghét này là chứng cứ rằng tôi đã nói thật, và không nhằm lẫn chút nào về nguồn gốc của những lời phỉ báng. Quý vị có thể tự thuyết phục dễ dàng như thế, nếu chịu khó điều tra sâu hơn, bây giờ hoặc sau này.

Về những kẻ buộc tội Socrate tôi đầu tiên, thiết tưởng tự biện hộ như thế đã khá đầy đủ; giờ đến lúc tôi phải cố trả lời nhóm người buộc tội tôi gần đây cùng với Méléto, người hiền lành và công dân tốt của thành quốc như ông ta tự nhận. Hãy đọc lời khai của họ y như ta đã làm với nhóm trước; đại khái nó nói như sau: «*Socrate có tội đã làm hư hỏng thanh niên, có tội chẳng những không tôn thờ mà còn thay thế các vị thần của thành quốc bằng ngoại thần*». Đây là bản cáo trạng; chúng ta thử lần lượt xem xét từng điểm một.

Theo Méléto, tôi có tội đã làm hư hỏng thanh niên. Riêng tôi, thưa quý đồng hương Athènes, tôi nói chính Méléto mới là kẻ có tội, tội lấy chuyện nghiêm trọng làm trò đùa, và hàm hồ lôi người khác ra trước công lý để giả bộ như hết sức quan tâm đến những chuyện mà thật ra y chẳng bao giờ lưu ý. Và tôi sẽ cố gắng chứng minh tức thì với quý vị rằng sự thật là như thế.

**Socrate:** Lại đây Méléto và trả lời tôi. Có phải ông hết sức quan tâm đến việc làm sao cho thanh niên thành quốc ta trở nên đức hạnh<sup>[17]</sup> tốt cùng chẳng?

**Méléto:** Đúng thế.

**Socrate:** Nếu thật vậy, xin ông nói cho toà nghe ai là người có thể làm cho thanh niên đức hạnh hơn đi. Hẳn là ông phải biết thôi, bởi vì đây là chuyện ông luôn luôn tha thiết mà. Ông cho rằng ông đã phát hiện ra kẻ làm cho lớp trẻ hư hỏng, đã tố cáo hẳn trước tòa, vậy thì bây giờ ông phải chỉ ra được ai là người có khả năng làm cho



thanh niên ta đức hạnh hơn chứ. Nói nghe đi Méléto. Thấy chưa, ông không mở miệng trả lời được, đấy không phải là bằng chứng hiển nhiên rằng ông chưa bao giờ bận tâm đến việc giáo dục tuổi trẻ hay sao? Nhưng mà thôi, Méléto khá kính ả, tôi hỏi lại: ai là người có thể làm cho thanh niên ta đức hạnh hơn, nói cho mọi người nghe đi.

**Méléto:** Luật pháp.

**Socrate:** Đấy không phải là câu tôi hỏi, Méléto ả. Câu tôi hỏi ông là: ai? người nào? Tất nhiên, điều đầu tiên người ấy phải biết là pháp luật.

**Méléto:** Những người mà ông thấy ở đây, những người đang xử tội ông đấy, Socrate.

**Socrate:** Ông nói sao, Méléto? Những người ngồi xử đây đều có khả năng dạy dỗ lớp trẻ và làm cho chúng đức hạnh hơn à?

**Méléto:** Chắc chắn.

**Socrate:** Tất cả mọi người hay là trong số các vị ngồi xử đây, có người làm được, có người không làm được ?

**Méléto:** Tất cả.

**Socrate:** Héra ơi<sup>[18]</sup>, tuyệt vời! Ông đã tìm ra cho thành quốc một số khổng lồ các nhà giáo giỏi. Nhưng mà thôi, ta tiếp tục. Tất cả các công dân đang nghe ta đây, họ cũng có khả năng làm cho thanh niên đức hạnh hơn, hay không?

**Méléto:** Họ cũng có khả năng ấy.

**Socrate:** Thế còn các vị đại biểu thành quốc?

**Méléto:** Cả các đại biểu thành quốc nữa.

**Socrate:** Thế thì, Méléto ả, tất cả những ai tham dự Đại Hội Công Dân đều có thể làm thanh niên hư hỏng, hay là cả họ nữa cũng đều có khả năng làm cho tuổi trẻ đức hạnh hơn?

**Mélètos:** Họ đều có khả năng ấy hết cả.

**Socrate:** Như vậy, theo ông, mọi công dân Athènes đều hữu ích cho tuổi trẻ cả, trừ tôi. Chỉ có Socrate này là làm thanh niên hư hỏng, có phải ông nói thế không?

**Mélètos:** Đích xác như thế.

**Socrate:** Thật là bất hạnh cho tôi, nếu quả đây là sự thật. Nhưng hãy trả lời tiếp đi. Theo ông, nếu không phải là người mà là là ngựa chẳng hạn, thì sự thế có còn như thế không? Phải chăng tất cả mọi người đều có khả năng làm cho chúng khoẻ đẹp hơn, và chỉ một người là có bí quyết làm chúng hư đốn? Hay là ngược lại? Chỉ có một người hay một số ít người là có khả năng đào tạo tuấn mã thôi, nói cụ thể là kẻ nuôi ngựa? Còn bao người khác, khi cưỡi ngựa hay dùng chúng vào bất kỳ việc gì, đều chỉ làm chúng hư đốn đi? Phải chăng không chỉ đối với ngựa mà ngay cả đối với các gia súc khác cũng đều như vậy? Nhất định là phải như thế thôi, Anytos và Mélètos ạ, dù các ông có đồng ý hay không. Và thật ra, quả là hạnh phúc biết bao cho thanh niên, nếu thật sự chỉ có một người có thể làm chúng hư hỏng trong khi tất cả mọi người khác đều có khả năng làm chúng đực hạnh hơn. Nhưng mà thôi, Mélètos; ông đã chứng minh khá đầy đủ rồi. Những phát biểu của ông vừa nói rõ ràng rằng ông chẳng tha thiết gì với thanh niên, mà cũng chưa bao giờ bận tâm về chuyện giáo dục mà ông đã mượn danh nghĩa để truy tố tôi.

**Socrate:** Hơn nữa, nhân danh Zeus, xin ông trả lời tôi câu hỏi này, Mélètos: sống với người tốt hay sống với kẻ xấu, đằng nào lợi hơn? Câu hỏi chẳng có chi là khó, trả lời tôi đi ông bạn. Có phải kẻ xấu bao giờ cũng gây hại, trong khi người tốt luôn luôn làm lợi cho người chung quanh chẳng?

**Mélètos:** Đúng thế.

**Socrate:** Như vậy, có ai thích nhận thiệt hại hơn là lợi ích từ những người mà mình giao thiệp hay không? Trả lời đi Mélètos, như

luật pháp bắt buộc ông. Có ai thích nhận chuyện dữ hơn là điều lành chẳng?

**Mélètos:** Không. Chẳng có ai cả.

**Socrate:** Xem nào, thế khi ông kết tội tôi làm thanh niên hư hỏng, hung dữ, ông nói là tôi đã làm cố ý hay vô tình?

**Mélètos:** Cố ý. Tôi tin chắc như thế.

**Socrate:** Thế là thế nào, Mélètos? Ở tuổi ông, sự khôn ngoan đã vượt xa Socrate già đời này, đến độ ông còn biết rằng kẻ hung ác bao giờ cũng gây hại và người hiền lành luôn luôn làm lợi cho người chung quanh, trong khi tôi lại ngu muội đến mức không hiểu rằng khi mình làm cho kẻ khác xấu ác thì chắc chắn phải chờ đợi bị hãm hại trở lại, và chẳng những thế tôi còn cố ý làm hư hỏng lớp trẻ để bị làm hại một cách hoàn toàn ý thức nữa kia! Điều này, không chỉ một mình tôi mà chẳng ai trên đời này có thể tin ông nổi, Mélètos ạ. Hoặc tôi không làm thanh niên hư hỏng, hoặc nếu tôi làm thì đấy chỉ là chuyện ngoài ý muốn và ngoài sự hiểu biết của tôi; trong cả hai trường hợp, ông là kẻ khai man. Luật pháp không trừng phạt loại lỗi lầm không chủ tâm; nếu tôi vô tình làm thanh niên hư hỏng, đáng lẽ ông phải gọi tôi ra một nơi để dạy bảo hay cảnh cáo thì mới đúng, bởi vì hiển nhiên là nếu được khuyên can, tôi sẽ hết làm lỗi mà không biết. Đằng này, thay vì tìm gặp để dạy bảo, ông lại lôi cổ tôi ra toà, nơi để xét xử kẻ đáng bị trừng phạt hơn là chỉ cần quở trách.

**Socrate:** Thưa quý đồng hương Athènes, đấy là chứng có đủ hiển nhiên về điều tôi nói ban nãy: Mélètos chưa bao giờ bận tâm về các vấn đề này. Dù sao, tôi cũng muốn biết thêm. Nói chúng tôi nghe đi, Mélètos, tôi đã làm thanh niên hư hỏng bằng cách nào. Có phải bằng cách xúi giục họ không nhìn nhận và thay thế các thần linh của thành quốc bằng tà thần ở nơi khác, như được ghi lại trong đơn kiện của ông không?

**Mélètos:** Chính thế.

**Socrate:** Méléto, nhân danh ngay chính các vị thần đang nói đây, hãy giải thích rõ ràng hơn một chút cho tôi và cả tòa nghe, bởi vì tôi chưa hiểu ông buộc tôi tội gì. Tôi đã dạy rằng thần thánh có thật (trong trường hợp này, tôi không vô thần, và không thể mắc tội vô thần), song không phải là các thần linh mà thành quốc này thờ. Hay tội chàng những đã tin không có thần thánh, mà còn dạy kẻ khác đừng công nhận bất kỳ thần linh nào?

**Méléto:** Tôi buộc tội ông không công nhận bất cứ vị thần nào.

**Socrate:** Tuyệt vời! Tại sao ông nói thế, Méléto! Bộ tôi không tin như mọi người rằng mặt trời, mặt trăng đều là thiên thần cả à?

**Méléto:** Zeus oi, tôi thề. Không, thưa quý vị thẩm phán, hẳn hoàn toàn không tin; bởi vì hẳn nói mặt trời là đá, còn mặt trăng là đất.

**Socrate:** Ông tưởng tượng đang buộc tội Anaxagore hay sao Méléto? Ông khinh thường các vị thẩm phán quá, nếu ông tưởng họ dốt đến mức không biết rằng trong các cuộn giấy của Anaxagore đây những khẳng định tương tự. Hơn nữa, ông còn tưởng tượng rằng lớp trẻ nô nức kéo nhau đến học ở Socrate thứ lý thuyết mà chỉ cần trả chưa tới 1 đрак chúng đã có thể nghe đọc ngay cận sân khấu quảng trường bất cứ lúc nào<sup>[19]</sup>, lại còn có cơ hội chế giễu Socrate này nữa chứ, nếu tôi dám nhận vợ loại ý kiến phi lý đến kỳ cục đó là của mình. Nhưng mà, Zeus oi, ông cho rằng tôi không công nhận bất cứ vị thần nào thực à?

**Méléto:** Đúng. Nhân danh Zeus, tôi thề là ông không công nhận thần thánh nào cả.

**Socrate:** Những điều ông vừa nói quả khó tin, Méléto; tôi có cảm tưởng rằng chính ông cũng không tin nổi. Thưa quý đồng hương Athènes, đối với tôi, Méléto là kẻ liều lĩnh và xác láo: do sự bông bột và thiếu tự chế của tuổi trẻ, y đã đặt chuyện buộc tội để lảng nhục tôi. Chắc y đến đây nhằm thử thách tôi bằng một câu đố,

tự nhủ trong đầu: để coi thử xem Socrate, kẻ được tiếng là hiểu biết có nhìn ra rằng tôi đang bõn cọt, đang nói năng ngược ngạo, hay là tôi có thể lừa được cả hần lẫn những người nghe khác. Bởi vì thực sự là y đã tự mâu thuẫn hoàn toàn trong lời buộc tội, như thế là y đã nói: Socrate mắc tội không tin là có thần thánh, đồng thời Socrate mắc tội tin rằng có thần thánh. Như thế mà không phải là bõn cọt sao?

Xin quý vị hãy theo dõi, và cùng tôi xét xem vì sao tôi nghĩ rằng y mâu thuẫn. Trả lời đi, Méléto; riêng quý tòa, như tôi đã yêu cầu ngay từ đầu, xin quý vị chịu khó nghe Socrate này phát biểu theo lối nói thường ngày của tôi. Nói chúng tôi nghe đi, Méléto: trên đời này, có ai tin rằng có những chuyện liên hệ đến con người mà lại không có con người chẳng? Xin quý tòa ra lệnh cho y phải trả lời thay vì né tránh ồn ào như thế. Có ai tin rằng có thuật nuôi ngựa mà không có ngựa chẳng? Có tiếng sáo mà không có người thổi sáo chẳng? Bởi vì ông không chịu mở miệng, tôi nói thay ông vậy. Chẳng có ai cả, Méléto ạ. Xin trả lời, cho ông và với toàn thể cử tọa như thế. Hãy trả lời thêm câu hỏi này nữa: có ai tin vào chuyện quỷ thần mà không tin là có quỷ thần chẳng?<sup>[20]</sup>

**Mélitus:** Chắc là không.

**Socrate:** Cám ơn ông đã trả lời, mặc dù thật là khó nhọc, dưới sự bắt buộc của tòa! Như vậy, ông đồng ý rằng tôi có công nhận và dạy dỗ chuyện quỷ thần: dù đã xa xưa hay mới đây không thành vấn đề, cái chính là theo ông tôi đã bàn về mãnh lực quỷ thần, ông đã viết và thề độc như thế trong cáo trạng. Nhưng nếu công nhận hiệu lực của quỷ thần, thì tất yếu cũng phải công nhận là có quỷ thần chứ, phải không? Vâng, nhất định như thế thôi. Ông im lặng là thừa nhận rồi. Thế mà, có phải chúng ta đều xem quỷ thần như thần linh hay con cháu thần thánh chẳng? Ông có đồng ý không nào?

**Mélitus:** Đồng ý.

**Socrate:** Rốt cuộc, bởi vì tôi công nhận là có quỷ thần theo lời khai của chính ông, và bởi vì quỷ thần đều là thần linh, đây là bằng chứng của điều tôi nói: ông đến đây để thách đố và giải trí trên đầu Socrate, vừa quả quyết rằng tôi không tin là có thần thánh, vừa xác nhận rằng tôi tin là có thần thánh, bởi vì tôi tin là có quỷ thần. Và nếu quỷ thần là con cháu thần thánh - dù là con hoang của các vị với loài tiên, loài tinh, hay ngay cả người thường như ta nói -, ai có thể tin được rằng có con cháu thần thánh mà lại không có thần thánh? Nó cũng phi lý như tin rằng có giống la do lừa với ngựa đẻ ra, mà lại không có cả ngựa lẫn lừa! Như thế, thật khó tin nổi rằng ông đã không đặt chuyện kiện cáo này ra, hoặc để thử thách tôi, hoặc vì ông không tìm ra được một lý do chính đáng nào khác. Bởi vì làm sao ông có thể thuyết phục được bất cứ ai chưa hoàn toàn ngớ ngẩn rằng cùng một người lại có thể vừa tin là có những biểu hiện của quỷ thần và thần thánh, lại vừa đồng thời quả quyết rằng không có cả thần thánh, quỷ thần lẫn các bán thần là anh hùng? Đòi nào ông làm được, Mélètos.

Thưa quý công dân Athènes, tôi không cần phải tự bênh vực lâu hơn. Đối với tôi, điều vừa phát biểu đã đủ để chứng minh rằng cáo trạng của Mélètos là không có cơ sở, và tôi hoàn toàn vô tội. Còn về điều tôi đã thưa với quý vị ngay từ đầu - rằng tôi là nạn nhân của rất nhiều oán thù còn sôi sục - xin quý vị cứ tin thật như thế; và điều gây hậu họa cho tôi nếu chẳng may thất kiện, sẽ không phải là cá nhân Mélètos hay Anytos, mà chính là bệnh ganh ghét và tật phi báng đã từng hãm hại bao công dân tốt, và sẽ còn làm hại nhiều người khác nữa, bởi vì không hy vọng gì tai ương này sẽ ngừng lại ở tôi.

Có thể trong số quý vị, ai đó sẽ hỏi: Ông không xấu hổ đã đeo đuổi một sự tìm tòi ngày nay đang đặt ông trước nguy cơ mất mạng hay sao, Socrate? Tôi có thể đối đáp rất hợp lý với vị nào đặt ra bắt bẻ ấy: ông bạn nhầm rồi, nếu ông tin rằng một người có chút giá trị



nào đó phải biết cân nhắc may rủi sống chết, thay vì chỉ tự vấn lương tâm xem mình đã hành động công chính hay không, đã hành động như người tốt hay kẻ xấu trong mọi việc làm. Cứ nghe theo ông thì tất cả các vị bán thần đã chết trong trận vây hãm thành Troie đều đại dột cả, đặc biệt là Achille con của Thétis và Pélée, khi ông ta xem cái chết tựa lông hồng so với nỗi sống nhục. Nữ thần mẹ ông, khi thấy con nóng nảy tìm giết Hector, đã nhắc khéo bằng những lời sau, nếu tôi nhớ đúng: «Con ơi, nếu mi giết Hector để trả thù cho Patrocle, mi cũng sẽ chết ngay sau đó, vì đây là cái số phận đang chờ đợi mi». Lời tiên tri ấy không ngăn cản ông vào sinh ra tử; rồi sợ sống hèn vì không trả thù bạn hơn tất cả, Achille đã gào thét: «Cho tôi chết ngay tại đây, miễn sao trừng phạt được kẻ đã giết Patrocle, thay vì cứ còng lưng ngồi chờ trên mũi thuyền, làm trò cười cho thiên hạ, làm một gánh nặng vô ích trên mặt đất». Theo ông, cư xử như thế là lo sợ trước hiểm nguy và cái chết chẳng?

Thưa quý công dân Athènes, thật ra ta phải hành xử như thế mà thôi. Bất kỳ ai, khi đã chọn một vị trí mà mình cho là xứng đáng nhất, hay được bề trên đặt vào đấy, theo tôi, phải bảo vệ nó đến cùng, bất kể hiểm nguy hay chết chóc mà chỉ nghĩ đến danh dự. Vì thế, thưa quý vị, tôi sẽ cư xử thật kỳ quặc, nếu sau bao lần liều mạng cố thủ như chiến binh ở các vị trí đã từng được giới tướng lĩnh của thành quốc đặt vào, như ở Potidée, ở Amphipolis và ở Délion, nay tôi lại đào ngũ vì sợ chết hay một nguy hiểm nào khác, khi chính thần Apollon ở đền Delphes bảo tôi phải sống cuộc đời triết gia suốt phần đời còn lại, để tự xét mình và xét người, như bản thân tôi đã tin và tự giải thích như thế. Đây mới đúng là một cách ứng xử kỳ quặc, và đây mới đúng là lúc phải truy tố tôi ra tòa như kẻ không sùng kính, không tin là có thần thánh, không vâng lời phán của Thần, sợ chết, ngu si đần độn mà tưởng mình thông thái hiểu biết. Bởi vì sợ chết, thưa quý vị, chẳng là gì khác hơn là tưởng mình biết điều mình không biết, là ảo tưởng hiểu biết chứ không phải hiểu biết



thực. Thật vậy, không ai biết chết là gì, có phải là điều tốt lành nhất cho con người chăng; ấy thế mà ai cũng sợ chết, như thể đã biết chắc chắn rằng nó là điều bất hạnh nhất. Có phải đấy là sự ngu dốt đáng cho ta xấu hổ nhất không, khi tưởng rằng biết điều mình không biết? Riêng đối với tôi, có lẽ tôi chỉ khác phần lớn người trần ở điểm ấy, và nếu tôi dám nghĩ rằng mình hiểu biết hơn họ chút đỉnh, thì đó chính là ở thái độ này: không biết là chuyện gì sẽ xảy ra sau khi lìa đời, tôi cũng không tưởng rằng mình biết chi về cõi Hadès<sup>[21]</sup>. Nhưng điều tôi biết chắc chắn là: sống không công chính, không nghe lời kẻ hơn mình dù là thần hay người, là trái với bốn phận và danh dự. Đấy mới là điều xấu xa mà tôi sợ và tìm cách trốn tránh, bởi vì tôi biết rõ nó là điều xấu xa, chứ không phải những điều giả định là xấu xa trong khi có thể thực sự là tốt lành.

Vì thế, ngay cả trong trường hợp quý vị tha bổng tôi bây giờ, thay vì nghe theo chọn lựa mà Anytos đã đặt ra cho quý vị: hoặc đừng bao giờ truy tố Socrate, hoặc nếu đã lòi hẳn ra tòa thì phải kết án tử chứ đừng để thoát; bằng không thì chính con cháu quý vị, từ lâu đã gắn bó với học thuyết Socrate như thế, chắc chắn sẽ ngày càng hư hỏng thêm, vô phương cứu chữa. Nếu quý vị nói với tôi: Này Socrate, chúng tôi bác bỏ luận điệu của Anytos và trả tự do cho ông, với điều kiện là: hoặc từ nay ông phải ngừng triết lý, bỏ thói quen tìm tòi chất vấn; hoặc ông sẽ bị xử tử, nếu vẫn quen tậ cũ mà bị phát hiện trở lại. Vâng, nếu quý tòa phóng thích tôi với những điều kiện như trên, tôi sẽ trả lời không chút đắn đo: Thưa quý công dân Athènes, tôi kính yêu quý vị, nhưng **tôi quyết vâng lời thần hơn là tuân lệnh quý vị**, và khi nào còn chút hơi sức, tôi sẽ không ngừng sống đời triết gia, khuyên nhủ và khuyến cáo quý vị, nói với bất cứ ai gặp gỡ trên đường bằng ngôn ngữ quen thuộc: Này bạn, là công dân Athènes, thành quốc tăm tiếng và lớn mạnh nhất về tinh thần cũng như vật chất, bạn không hổ thẹn chỉ lo làm giàu, tìm kiếm danh vọng mà xem thường việc trau dồi hiểu biết, tu dưỡng tâm hồn

với đức hạnh hay sao? Và nếu có ai cho rằng mình vẫn luôn luôn chăm lo việc học hỏi và đức hạnh, tôi sẽ không vội tin lời anh ta, rồi không rời y một bước, tôi sẽ hỏi han, xem xét, thử thách anh ta, và nếu tôi phát hiện ra rằng y chỉ giả bộ chứ không có chút đức hạnh nào, tôi sẽ làm cho anh ta phải xấu hổ là đã đánh giá quá thấp những điều cao quý nhất, và quá cao những chuyện phù phiếm. Socrate này sẽ làm như thế với bất cứ ai tôi gặp, dù trẻ hay già, công dân hay ngoại kiều, nhưng nhất là với các công dân, bởi vì quý vị là đồng bào của tôi. Và xin quý vị hiểu cho: đây là lệnh của Thần Apollon, và tôi tin rằng không thể có lợi ích nào lớn hơn cho thành quốc ta bằng nhiệt tình thực hiện lời Thần của tôi.

Thật vậy, khi lang thang khắp đường phố, tôi không đeo đuổi mục đích nào khác hơn là thuyết phục quý vị, không phân biệt già trẻ, rằng hãy chăm lo sự hoàn thiện của tâm hồn trước khi lo nghĩ về thân xác với của cải, và trước hết mọi thứ khác. Tôi không ngừng nói với quý vị rằng của cải không phải là đức hạnh, mà ngược lại, đức hạnh là của cải, và chính từ đức hạnh mà xuất phát mọi lợi ích công hoặc tư khác. Nếu phát biểu như thế là làm thanh niên hư hỏng, thì loại biểu văn trên đúng là độc dược; nhưng nếu có ai cho rằng tôi nói chi khác, thì người ấy nói láo, hay đánh lừa quý vị. Trước sự thể này, ngày nay tôi chỉ cần thưa với quý vị: có làm theo khuyến cáo của Anytos hay không, có trả tự do cho tôi hay không, không thành vấn đề; tôi sẽ chẳng bao giờ làm chuyện chi khác, dù phải bỏ mạng nghìn lần.

Thưa quý công dân Athènes, xin chớ xì xào và chịu khó lắng nghe đến cùng như tôi đã yêu cầu; sự nhẫn nại này sẽ không vô ích cho quý vị. Có thể tôi còn phải nói nhiều điều khác sẽ làm quý vị bực mình hơn, nhưng xin quý vị đừng để bị dao động bởi những con phần nộ. Hãy tin chắc rằng nếu quý vị xử tử tôi, quý vị sẽ gây thiệt hại cho chính quý vị hơn là cho tôi, nếu quả thật tôi là người như đã trình bày. Thật thế, cả Anytos lẫn Mélètos đều không thể

hãm hại tôi; họ không thể làm được, bởi vì tôi không nghĩ rằng kẻ xấu ác lại có năng lực làm hại người tốt lành. Có thể họ làm cho tôi bị kết án tử, đi đày hay mất quyền công dân, và xem đấy như những bất hạnh lớn. Nhưng tôi không chia sẻ ý kiến này; đối với tôi, bất hạnh lớn nhất là điều mà những kẻ buộc tội tôi đang làm hôm nay: tìm cách đẩy người vô tội vào chỗ chết.

Giờ đây, thưa quý đồng hương, xin chớ nghĩ rằng tôi tự biện vì bản thân tôi như người ta có thể tưởng, mà chính là biện hộ cho quý vị, vì e rằng khi kết án tôi, quý vị sẽ xúc phạm đến vị Thần đã gửi tôi đến đây như một tặng phẩm cho thành quốc. Nếu bắt tôi phải chết, quý vị sẽ không tìm lại được dễ dàng một công dân khác như tôi, dường như đã được trói vào thành quốc như một con ruồi trâu trên lưng ngựa, dù sự so sánh này có vẻ lỗ bịch. Tuy to lớn và khỏe mạnh, nhưng lại nặng nề chậm chạp do chính sự dềnh dàng của mình, con ngựa cần được ruồi chích để thúc đẩy, kích thích. Giống như thế, dường như Thần đã trói tôi vào thành quốc để thức tỉnh, kích thích, quở trách mỗi công dân trong quý vị, bất cứ lúc nào, bất cứ ở đâu, không ngừng, không nghỉ.

Một người như thế không dễ tìm. Và nếu quý đồng hương tin tôi, quý vị phải trả tự do cho tôi. Nhưng có thể là quý vị bực mình như bao kẻ bị đánh thức khi đang say ngủ, và nghe theo lời xúi bẩy của Anytos, sẵn sàng bắt tôi chết không chút đắn đo, rồi ngủ lịm triền miên trở lại, trù phi vì lòng thương hại, Thần Apollon lại gửi đến một người khác để thay tôi. Dù sao, quý vị có thể nhận ra rằng chính Ngài đã gửi tôi như tặng phẩm cho thành quốc qua dấu hiệu này: có cái gì cao hơn con người trong sự kiện tôi đã lơ là với đòi tư của mình trong bao năm liền để chăm sóc đời sống của quý vị, đến với từng người một như chỉ có bậc cha anh mới có thể làm, và không ngừng khuyến khích mỗi người luôn luôn trau dồi đức hạnh. Nếu tôi rút ra được chút lợi lộc gì hay đồng lương nào từ sự cố võ ấy, hành động của tôi còn có thể giải thích được. Nhưng như quý vị

thấy, ngay cả những kẻ đã truy tố, phỉ báng tôi với ngàn ấy tràng tráo, cũng không đủ liều để thử tìm người làm chứng rằng tôi đã từng đòi hỏi được trả công dù chỉ một lần. Ngược lại, tôi có thể đưa ra một nhân chứng không thể phản bác rằng lời khai của tôi là hoàn toàn trung thực: đó là sự nghèo khó của chính Socrate này.

Nhưng có thể là thái độ bất nhất chẳng, khi tôi cứ lang thang trên đường phố, can thiệp vào chuyện người khác, tự nguyện góp ý kiến cho mỗi người, mà chưa bao giờ có can đảm tham gia vào đại hội quốc dân, lên diễn đàn làm cố vấn cho thành quốc. Thừa quý đồng hương, điều đã ngăn cản tôi chính là một dấu hiệu của thần linh hay quỷ thần<sup>[22]</sup> mà nhiều người trong quý vị thường nghe tôi nhắc đến, mà Méléτος đã đưa cọt đem ra làm tội lỗi chính của tôi trong cáo trạng. Hiện tượng khác thường này đã xuất hiện từ khi tôi còn thơ; đây là một thứ tiếng nói tôi chỉ nghe thấy khi nó muốn ngăn cản tôi làm điều dự định, nhưng không bao giờ khuyến khích tôi thực hiện điều gì. Nó luôn luôn phản đối mỗi khi tôi muốn tham gia vào chính trường, và phải nói là nó phản đối đúng và đúng lúc; bởi vì, xin quý vị biết cho: nếu làm chính trị thì Socrate này có lẽ đã bỏ mạng từ lâu rồi, và chắc chắn đã chẳng mang lại lợi ích gì cho cả quý vị lẫn cho bản thân mình. Và xin quý vị chớ nổi giận nếu tôi nói ra đây một sự thực: chẳng ai có thể sống sót nếu dám đương đầu với quý vị hay với bất kỳ một tập hợp quần chúng nào khác. Không, dù ở đây hay ở đâu, chẳng ai có thể thắng thần ngăn cản sự đam mê của số đông, không để nó dẫn đến những hành động bất hợp pháp hay bất công trong xã hội mà lại không hề hấn gì. Nếu muốn đấu tranh cho công lý mà không chết sớm, chỉ có cách là làm thường dân và không tham dự vào chính quyền.

Ở đây, tôi có thể đưa ra nhiều chứng cứ không thể chối cãi, không phải là lý luận mà là sự kiện, điều luôn luôn được quý vị trọng thị hơn. Xin lắng nghe những chuyện đã xảy ra cho tôi; quý vị tất sẽ hiểu rằng tôi không bao giờ nhượng bộ ai vì sợ chết khi làm

bốn phận hay bảo vệ công lý, dù hành động như thế luôn luôn là đầu mặt với tử thần. Tôi sẽ nói với quý vị những điều quý vị không thích nghe, còn có thể xem là thói ba hoa của thuật biện luận thông thường; tuy nhiên, tất cả đều là sự thật.

Như quý công dân biết, công vụ duy nhất mà tôi đảm nhận cho đến nay là vai trò đại biểu. Khi đến lượt bộ tộc Antiochide mà tôi tùy thuộc nắm quyền điều khiển Hội Đồng Bộ Tộc, ngược với tất cả luật lệ thành quốc, quý vị khăng khăng đòi xử tập thể mười tướng lĩnh đã không vớt xác những chiến binh bỏ mạng trong trận thủy chiến ở vùng đảo Arginuses; một sự bất hợp pháp mà quý vị công nhận và ân hận về sau. Nhưng lúc ấy, tôi là đại biểu duy nhất của thành quốc đã dám vạch ra sự vi phạm luật pháp đó, và biểu quyết chống quý vị. Mặc dù nhiều diễn giả liên tục đăng đàn dọa ngưng chức và đem tôi ra xử, trong khi quý vị không ngừng gào la kích thích họ, tôi vẫn thà chịu nguy nan đứng về phía pháp luật và công lý hơn là theo đuôi quý vị làm điều bất chính vì sợ gông cùm và tử thần.

Chuyện trên xảy ra vào thời thành quốc còn dưới chế độ dân chủ. Khi nền chuyên chính của ba mươi bạo chúa được dựng lên, theo thói quen gây liên lụy cho càng nhiều người càng tốt khi hành xử độc ác, họ gọi tôi cùng bốn công dân khác đến dinh Tholos rồi sai chúng tôi đi Salamine bắt một công dân đổi lập tên là Léon về hành quyết. Vào dịp đó, tôi cũng đã chứng minh, không phải bằng lời nói mà bằng hành động, rằng tôi xem cái chết tựa lông hồng, nếu quý vị cho phép tôi dùng lại thành ngữ đã nhàm tai này, rằng điều quan tâm duy nhất của tôi là tránh làm chuyện bất công và nghịch đạo, ngay cả quyền lực kinh khủng của ba mươi bạo chúa lúc ấy cũng không làm tôi nao núng. Ra khỏi dinh Tholos, tôi về thẳng nhà, trong khi bốn công dân kia đi Salamine tìm bắt Léon. Nếu chính quyền tàn bạo kia không bị lật đổ ngay sau đó, sự bất tuân của tôi chắc chắn đã đưa tôi đến chỗ chết. Điều này, không thiếu gì người trong số quý vị có thể xác nhận như nhân chứng.



Quý vị có thể tin nổi chẳng là tôi vẫn cứ sống lâu như cho đến nay, nếu tham gia vào chính trường đồng thời sẵn sàng đập lên tất cả để chỉ phục vụ công lý như kẻ toàn thiện? Thật khó lòng, thưa quý đồng hương; dù là tôi hay ai khác cũng không thể làm được. Suốt đời, tôi luôn luôn sống như thế trước mắt mọi người, khi có dịp tham chính cũng như trong quan hệ riêng tư, không nhân nhượng bất kỳ ai khi công lý bị đe dọa, dù là bạo chúa hoặc thành phần mà kẻ vu khống tôi cố tình trình bày như đệ tử<sup>[23]</sup>. Tôi chưa hề xưng là thầy của ai, song nếu có ai muốn đàm thoại với tôi, muốn xem tôi thực hiện sứ mạng của mình như thế nào, tôi chưa bao giờ để họ thất vọng, bất luận già trẻ lớn bé. Tôi không thuộc loại người chỉ phát biểu để lấy tiền và giữ im lặng khi không ai trả thù lao; không phân biệt giàu nghèo, tôi luôn luôn để mọi người chất vấn, hoặc trả lời câu tôi hỏi rồi nghe bàn luận, tùy theo sở thích của mỗi người. Nếu trong số công dân ấy, về sau có kẻ trở thành hoặc lương thiện, hoặc bất lương, thì tôi cũng không phải là người đáng được ca ngợi hay quở trách như nguyên nhân, bởi vì tôi chưa bao giờ hứa hẹn dạy dỗ ai, hay ban phát cho ai bài học nào cả. Và nếu có kẻ nào khẳng định đã từng nghe hay học riêng ở tôi chuyện gì ngoài những điều tôi vẫn phát biểu công khai trước mọi người, thì xin quý vị cứ yên trí rằng đấy chỉ là chuyện bịa đặt.

Chắc bây giờ quý vị đã hiểu vì sao nhiều người năng lui tới trò chuyện lâu dài với Socrate. Tôi đã giải thích rõ, với tất cả sự thực: đó là vì người ta thích nghe tôi khảo sát những kẻ tưởng mình thông thái nhưng thực ra chẳng có chút hiểu biết nào, và nhất định là cảnh tượng đó phải khá thú vị. Và cho tôi nhắc lại: tôi chỉ hành động như thế để thực hiện mệnh lệnh mà Thần đã truyền cho tôi qua lời phán, qua mộng triệu hay các phương tiện khác mà chưa thần linh nào đã dùng để truyền đạt ý muốn của mình cho người trần. Muốn biết những điều tôi vừa nói có đúng với sự thực hay không, quý vị có thể kiểm soát dễ dàng. Bởi vì nếu tôi có khả năng làm thanh niên hư

hông và đã từng làm thế trong quá khứ thật, hẳn những nạn nhân của tôi nay phải nhận ra với tuổi tác rằng những điều tôi khuyên bảo họ thời trẻ là độc hại, và hoặc họ đích thân đến tòa đòi trừng phạt tôi, hoặc nếu không muốn tự tay làm việc ấy, nhờ cha anh hay thân nhân của họ thay mặt đòi trị tội. Dù sao, tôi thấy rất nhiều người có thể ở trong trường hợp trên tại đây. Đây là Criton, cùng tuổi và cùng bộ tộc với tôi, bố của Critobule; rồi Lysanias ở Sphettos, cha của Eschine; cả Antiphon ở Céphise, bố của Épigenès nữa. Kia là những người có anh hoặc em thường lui tới với tôi: anh em Nicostrate với Théodote, con của Théozotidès; anh em Paralios với Théagès, con của Démodocos; anh em Adimante với Platon, con của Ariston; anh em Acéantodore với Apollodore... Và tôi còn có thể nêu tên nhiều người khác nữa, tất cả đều có mặt. Lẽ ra Mélètos cũng phải mời ít nhất một người ra làm chứng cho ông ta; và nếu vì y không nghĩ đến, xin cứ mời bây giờ, tôi cho phép; nếu ông ta có thể đưa ra một nhân chứng buộc tội, xin cứ tự tiện. Nhưng quý vị sẽ thấy là ngược lại; họ đều sẵn sàng bênh vực tôi cả, tôi, kẻ đã làm hư hỏng con em họ, nếu phải tin lời Mélètos và Anytos. Có thể đúng là những thanh niên bị tôi quyến rũ đều có lý do để bảo vệ tôi, nhưng còn thân nhân họ mà tôi chưa hề quyến rũ nổi, tuổi tác lại cao, họ có lý do gì để bênh vực tôi, ngoài sự ngay thẳng và công chính, ngoài niềm tin rằng Mélètos gian dối trong khi Socrate tôi nói thực?

Thưa quý công dân Athènes, như thế tưởng cũng đã đủ. Vì những luận cứ mà tôi còn có thể dùng để tự vệ đại loại cũng tương tự. Nhưng trong số quý vị, có thể có người bực mình với tôi, khi nhớ lại rằng trong một phiên xử ít nguy hiểm hơn, ông ta đã phải dầm dề nước mắt năn nỉ, van xin các vị thẩm phán, và để họ động lòng trắc ẩn, mang cả cha mẹ, con cháu, bạn bè ra trình diện trước tòa, trong khi tôi không làm như thế mặc dù tự biết đang phải đương đầu với nguy nan lớn nhất. Luân quản trong đầu, khác biệt ấy có thể làm ông ta cay đắng, và bực tức với cách hành xử của tôi, sẽ giận dữ bỏ



phiếu kết án. Tôi không tin rằng có ai mang trong lòng sự ấm ức ấy, song nếu chẳng may mà có, tôi có thể nói lý với ông ta: này bạn, tôi cũng có bố mẹ, bởi vì nếu nói như Homère thì tôi sinh ra từ người chứ không phải từ cây sồi hay tảng đá. Về con cái, tôi cũng có ba đứa, một đã lớn, hai đứa kia còn nhỏ; tuy nhiên, tôi sẽ không mang chúng ra đây để xin quý vị xá tội. Không phải vì ngoan cố ngạo mạn, cũng không phải vì xem thường quý tòa; vấn đề cũng không phải là tôi gan dạ hay yếu đuối trước cái chết.

Thật ra, vì danh dự của tôi, của quý vị và của cả nền cộng hòa nữa, tôi thấy không nên dùng loại phương tiện đó, ở vào tuổi này và với tiếng tăm dù hư hay thực của tôi, bởi vì dù sao thì Socrate cũng còn hơn kẻ phạm phu đôi chút theo ý kiến của số đông. Nếu trong số quý vị có ai được xem là hơn người ở sự hiểu biết, lòng can đảm hay bất kỳ một đức hạnh nào khác mà lại hạ mình xử sự như thế thì quả là đáng xấu hổ; tuy nhiên, sự thực là tôi thường nhìn thấy lắm kẻ được xem là cao quý làm nhiều chuyện thấp hèn bất ngờ trước tòa, như thế bị kết án chết là bất hạnh khủng khiếp nhất, như thế là họ có thể sống bất tử nếu được tha. Hạng người như thế làm nhục thành quốc, bởi vì họ làm cho kẻ ngoại thành nghĩ rằng những nhân vật đã được dân Athènes này xem như đức hạnh nhất, hoặc chọn lựa để thay họ nhận lãnh các trách vụ và phẩm tước công cộng, thật ra chẳng khác gì đàn bà. Thưa quý tòa, đây là điều mà những kẻ ít nhiều có tiếng tăm như chúng tôi không nên làm để giữ danh giá; và đây là điều mà quý vị cũng không nên để cho xảy ra vì vinh dự của thành quốc, và nếu chúng tôi có lỡ làm, không nên chấp nhận, mà ngược lại phải trừng phạt rõ ràng bằng cách kết tội kẻ đã đến đây để mưu diễn các màn kịch thương tâm kia, và qua đó làm cho thành quốc trở thành lỗ bịch, thay vì kết án người bình tĩnh ngồi chờ án lệnh.

Nhưng thưa quý công dân Athènes, ngoài chuyện danh dự, đối với tôi công lý còn đòi hỏi rằng sự trắng án không thể đạt được nhờ

van xin, rằng chúng ta không được xin xỏ, mà ngược lại, phải trình bày sự kiện và thuyết phục các vị thẩm phán. Bởi vì các vị không dự họp để biến công lý thành một ân huệ, mà để xét xem thế nào là công chính; quý vị đã tuyên thệ không xét xử tùy tiện theo lợi quyền hay sở thích mà theo luật lệ. Thế nên chúng tôi không thể làm cho quý vị quen thói bội thề, và quý vị cũng không nên tự để vướng vào thói quen đó, nếu không cả hai bên đều đắc tội với thần thánh. Như vậy, xin quý vị chớ trông đợi rằng tôi sẽ cầu viện đến loại phương tiện mà tôi xem là không lương thiện, không công chính, không sùng kính - nhất là khi đang bị Mélétois ngồi kia buộc tội không tin là có thần linh. Bởi vì, nếu tôi làm quý vị mềm lòng bằng lời van xin, và làm quý vị vi phạm lời tuyên thệ, chính lúc đó mới thật là tôi dạy quý vị sự bất sùng kính, và vì muốn tự vệ, đã vô tình tự buộc tội rằng mình không tin là có thần thánh. Nhưng thưa quý vị, sự thật hoàn toàn ngược lại. Tôi tin thần thánh hơn bất cứ ai trong số những kẻ buộc tội tôi. Và tôi tin tưởng tự đặt số phận vào tay quý tòa cùng vị Thần ở đền Delphes, chờ xem quyết định nào là tốt nhất, không chỉ cho tôi mà cho cả quý vị.

(Hết phần 1)

# PHẦN HAI

*Sau khi tòa tuyên án có tội và mời ông tự định một hình phạt để thay thế bản án tử hình mà bên nguyên đề nghị, Socrate yêu cầu được phụng dưỡng tại công đường thành quốc.*



Thưa quý công dân Athènes, lời tuyên án vừa rồi của quý vị không làm Socrate phần nộ bao nhiêu vì nhiều lý do, trong đó phải nói rằng nó không bất ngờ chút nào đối với kết cục tôi chờ đợi. Điều còn làm tôi ngạc nhiên hơn là sự chênh lệch giữa hai số phiếu; thú thật rằng tôi không ngờ mình bị kết án bởi một đa số yếu như thế, bởi vì nếu tôi tính đúng, chỉ cần có sự xê dịch của 30 phiếu là trắng án. Như vậy, tôi có thể tự hào đã thoát tay Mélétos, không những thế, hiển nhiên là nếu Anytos và Lycon đã không cùng đứng lên để buộc tội, thì y đã phải trả 1000 đрак tiền phạt vì không hội đủ một phần năm tổng số phiếu<sup>[01]</sup>.

Dù sao, Mélètos đã khép Socrate vào tội chết. Tốt thôi! Về phần tôi, thưa quý công dân Athènes, tôi phải tự kết mình vào tội gì? Hiển nhiên phải là một tội tương xứng với điều tôi đáng hưởng – song đây là điều gì? Nhục hình nào, hình phạt nào tôi đáng nhận hưởng? Tôi, kẻ không ngừng tự đặt cho mình nguyên tắc suốt đời phải xem thường, thay vì háo hức tìm kiếm như bao kẻ khác, hoặc của cải tư lợi, hoặc quyền chức chính trị hay phẩm hàm quân sự, hoặc bất cứ thứ danh vọng nào khác. Tôi, kẻ chưa bao giờ tham gia một âm mưu hay toan tính đảng phái nào vốn tràn ngập nền cộng hoà này, tự nghĩ mình quá lương thiện để có thể vong thân trong loại manh động ấy. Tôi, kẻ đã gác qua một bên ngay cả sinh kế khi tự thấy làm thứ công việc ấy mình chẳng hữu ích gì cho cả quý vị lẫn bản thân, mà chỉ giữ lại mỗi bận tâm duy nhất là mang đến cho mỗi cá nhân quý vị điều tôi xem là nghĩa vụ cao quý nhất: khuyến khích từng người khoan bộn bịu về những gì chỉ tùy thuộc quý vị một cách ngẫu nhiên trước khi lo nghĩ đến phần tinh anh của mình, đến điều có thể giúp quý vị sống đời đạo hạnh và hiểu biết, khoan đôn đáo chuyện thành quốc trước khi lo nghĩ về thành quốc, và luôn luôn giữ nguyên tắc cùng trật tự ấy trong tất cả mọi lĩnh vực còn lại?

Thưa quý công dân Athènes, đây là hành trạng của Socrate, và nó xứng đáng được hưởng gì, nếu quý vị thực là người công chính? Một phần thưởng, hơn thế nữa, một phần thưởng thích đáng với tôi<sup>[02]</sup>. Mà cái gì có thể tương xứng với một ân nhân nghèo túng của quý vị, cần có đủ rảnh rỗi để chỉ chăm lo đến việc khuyên nhủ quý vị một cách bổ ích thôi? Thưa quý đồng hương, đối với một người như vậy, chẳng có chi thích đáng hơn là được chiêu đãi tại công đường thành quốc<sup>[03]</sup>. Và chắc chắn là xứng đáng hơn bao lực sĩ đã thắng giải đua ngựa, hoặc đua xe hai ngựa hay bốn ngựa trong các kỳ thi điền kinh ở Olympie, bởi vì họ chỉ mang lại cho quý vị chút hạnh phúc hời hợt bên ngoài, trong khi tôi chỉ cho quý vị đâu là chân hạnh phúc, và họ có phương tiện sống trong khi tôi chẳng có

chi cả. Vậy thì, nếu phải tuyên cáo điều tôi đáng nhận hưởng một cách hoàn toàn công chính, xin nói thẳng với tất cả mọi người: tôi xứng đáng được phụng dưỡng tại công đường thành quốc.

Nói như thế, có thể Socrate tôi sẽ bị buộc tội đã ngạo mạn thách thức quý vị, như khi bài bác chuyện van xin than khóc ban nãy. Nhưng không phải thế đâu, thưa quý đồng hương; đây mới là lý do thực sự. Tôi hoàn toàn tự biết mình chưa hề làm điều gì bất công với ai một cách cố ý, nhưng quý vị từ chối tin tôi, bởi vì chúng ta có quá ít thời giờ để bàn cãi. Nếu luật pháp thành quốc đòi hỏi phải xét xử loại tội phạm có cơ dẫn đến án tử hình ít ra trong vài ngày như ở nhiều nơi khác, hẳn tôi đã có thể đánh đổ những điều vu khống thâm căn cố đế trong tâm trí quý vị, thay vì đành chịu không thuyết phục nổi quý vị trong vài giờ như ở đây. Biết chắc rằng mình chưa bao giờ làm hại ai, có lý nào bây giờ Socrate tôi lại tự làm hại chính mình, không những thú nhận đáng bị trừng phạt, mà còn tự đề nghị cho mình cả hình phạt nữa. Nhưng có gì đáng sợ mới được cơ chứ! Bản án tử mà Méléto đòi chụp lên đầu tôi chẳng, khi tôi đã nói rằng chưa biết cái chết sẽ là điều lành hay dữ, phúc hay họa, hung hay kiết? Chẳng lẽ để tránh nó, bây giờ tôi lại đi chọn và bắt mình chịu đựng một hình phạt mà tôi biết chắc chắn là điều hung!

Gông cùm ư? Nhưng tại sao Socrate lại phải sống trong tù, làm tôi mọi cho mười một viên cai ngục<sup>[04]</sup> thay phiên nhau thị uy sai khiến? Chịu tiền phạt và ngồi tù cho đến khi trả hết nợ chẳng? Thế thì cũng chẳng khác chi, vì tôi làm gì có tiền để trả. Đi đày ư? Có thể là quý vị chấp thuận đấy, nhưng phải thật là tham sinh úy tử đến độ đui mù tôi mới có thể nghĩ rằng người xứ khác có thể chịu đựng được dễ dàng nếp sống và cách nói năng của mình, trong khi chúng đã trở thành sai quấy và ghê tởm đến độ ngay cả kẻ đồng hương như quý vị mà còn không chịu đựng nổi và nay tìm cách khai trừ. Socrate tôi đâu mù quáng đến mức ấy, thưa quý công dân Athènes. Mà quả thật, đấy sẽ là một cuộc đời chao ôi là đẹp đối với tôi, nếu

phải rời bỏ quê hương vào tuổi này để lang thang hết thành nọ đến xứ kia và sống như kẻ phát vãng. Bởi vì tôi biết rằng, đi đến đâu, lớp trẻ cũng sẽ đến nghe tôi như ở đây; và nếu tôi xua đuôi thì chính họ sẽ nhờ người lớn tuổi hơn trực xuất tôi; còn nếu như tôi không xua đuôi, bố mẹ hay thân nhân họ rồi cũng sẽ mượn có bảo vệ họ để đòi trực xuất.

Đến đây, có người sẽ nói với tôi: *Này Socrate, khi sang đất khách, bộ ông không ngồi yên một chỗ và câm miệng lại được sao?* Nhưng đấy mới chính là điều tôi không thể nào làm cho phần đông quý vị hiểu được. Bởi vì nếu tôi lại trả lời rằng làm như thế là bất tuân lời Thần, và vì vậy tôi không thể nào ngậm miệng yên vị một chỗ, quý vị sẽ không tin mà còn tưởng tôi giễu cợt. Hơn nữa, nếu tôi còn nói thêm rằng bàn luận mỗi ngày về đức hạnh và những điều quý vị vẫn thường nghe tôi phát biểu là điều lợi ích và hạnh phúc nhất trong đời người, rằng phải tự xét mình và xét người bởi vì sống không xét nghiệm không đáng gọi là sống, thì quý vị lại càng không tin nữa. Tuy nhiên, nó là sự thật đấy, thưa quý đồng hương, dù chẳng dễ gì mà thuyết phục quý vị.

Mặt khác, Socrate không có thói quen tự xử mình đáng nhận bất cứ tai vạ nào. Nếu giàu có, tôi sẵn sàng nộp món tiền phạt đến mức phải trả, bởi vì nó cũng chẳng hại gì<sup>[05]</sup>. Nhưng trong hoàn cảnh hiện nay... tôi không làm gì ra tiền, trừ phi quý vị chỉ phạt tôi đến mức có đủ sức trả; và vì tôi chỉ trả nổi cao lắm là 1 min, tôi đề nghị trả 1 min tiền phạt. Dù rằng Platon đứng kia, cùng với Criton, Critobule và Apollodore muốn tôi trả đến 30 min và sẵn sàng bảo đảm. Vì vậy, tôi tự kết án phải trả 30 min tiền phạt<sup>[06]</sup>, và xin giới thiệu với quý vị những người bảo lãnh hoàn toàn có khả năng thanh toán.



# PHẦN BA

*Sau khi lại bị kết án tử hình với một đa số cao hơn, Socrate phát biểu với những kẻ đã kết tội và những người bên vực ông trong phiên xử.*

Thưa quý công dân Athènes, chỉ vì thiếu kiên nhẫn, quý vị đã tạo cơ hội cho người đời bêu rếu nền cộng hoà; họ sẽ nói rằng quý vị đã giết Socrate, một người hiểu biết, bởi vì dù không đúng họ cũng sẽ nói tôi là người hiểu biết để sỉ nhục quý vị nặng nề hơn nữa. Chỉ cần chờ thêm ít lâu, cái chết của tôi tự khắc sẽ đến, bởi vì nhìn xem, tôi đã ở vào tuổi gần đất xa trời rồi. Tôi không chê tất cả mọi người ở đây như thế, mà chỉ riêng những kẻ đã khép tôi vào tội chết. Và cũng chỉ với họ thôi, tôi xin nói tiếp đôi điều sau đây.

Có lẽ quý vị nghĩ rằng Socrate đã bị kết tội vì không tìm ra lời lẽ, thứ lời lẽ có đủ sức thuyết phục quý vị, nếu như tôi tin rằng bốn phận của mình là phải làm hết mọi cách, kể kể đủ chuyện hòng thoát chết. Không phải thế đâu, thưa quý đồng hương. Tôi không thiếu lời lẽ mà chỉ thiếu trâng tráo: tôi bị kết tội vì không chịu nói những điều tai quý vị đã quen nghe, vì không muốn than khóc và hạ mình làm những chuyện hèn hạ mắt quý vị đã quen thấy. Đối với tôi, nguy nan phải đương đầu không thể là lý do để làm điều bất xứng với một con người tự do, và ngay cả đến lúc này, tôi không hề hối tiếc đã tự bên vực như vừa rồi; thà chết mà tự vệ như tôi đã làm còn hơn là sống sót nhờ một bài tự biện hèn hạ. Khi đứng trước toà cũng như lúc lâm trận, dù là tôi hay ai khác cũng không được phép dùng



bất cứ phương tiện nào để thoát chết. Ai cũng biết rằng muốn cứu thân mình nơi trận địa chẳng có chi là khó, chỉ cần vất bỏ vũ khí và van xin kẻ đuổi theo tha mạng. Cũng thế, trước mọi hiểm nguy, một khi đã nhất quyết nói và làm bất cứ chuyện gì, người ta có thể tìm ra nghìn cách xoay xở hầu tránh cái chết.

Có điều, thưa quý công dân Athènes, tránh cái chết không phải là điều khó nhất, tránh cái ác còn khó hơn bội phần, bởi vì tội ác chạy nhanh hơn cả tử thần<sup>[07]</sup>. Vì vậy, người già cả nặng nề như Socrate mới bị đưa chậm chân bắt kịp, trong khi kẻ buộc tội tôi, nhẹ nhàng và khoẻ khoắn hơn, đã bị đưa nhanh chân là tội ác tóm lấy. Giờ đây tôi sẽ ra đi, với án tử hình của toà án này; nhưng rồi họ cũng sẽ ra đi, đeo theo tội bất công và độc ác của toà án chân lý. Tôi giữ lấy hình phạt của tôi, họ giữ lấy tội trạng của họ. Có lẽ sự việc đã tiến triển đúng như nó phải xảy ra, và đối với tôi, không thể nào suôn sẻ hơn.

Như vậy, mọi việc đã an bài. Nhưng hỏi những kẻ kết tội Socrate, đây là điều tôi báo trước với quý vị, bởi vì hiện tôi đang ở vào cảnh ngộ đọa đày tương lai rõ nét nhất của người sắp lìa đời. Xin cảnh báo rằng, ngay sau khi giết tôi, quý vị sẽ phải chịu một hình phạt đọa địa hơn cả cái án chết mà quý vị đã buộc vào tôi. Thật ra, quý vị chỉ giết tôi để tự giải thoát khỏi cái gánh nặng rất khó chịu là cứ phải xét nghiệm đời mình; nhưng rồi xem, tôi nói trước rằng những gì sắp xảy ra sẽ hoàn toàn trái ngược với điều quý vị hy vọng. Quý vị sẽ phải đương đầu với một số người khảo hạch đông đảo mà quý vị không ngờ rằng cho đến nay tôi vẫn cố cầm giữ, và càng trẻ họ càng hung hăng hơn, càng làm quý vị khó chịu hơn<sup>[08]</sup>. Thật là sai lầm nếu quý vị nghĩ rằng chỉ cần giết người là trốn thoát lời chê trách sống không xét nghiệm. Cách loại bỏ sự kiểm tra ấy vừa bất chính vừa bất khả thi, cách vừa chính đáng vừa dễ dàng là, thay vì tìm cách bịt miệng kẻ khác, hãy tự tu thân sửa tánh. Đây là điều tôi thấy cần cảnh báo những ai đã kết tội tôi. Bây giờ tôi xin kiếu.

Nhưng thưa những công dân Athènes đã bỏ phiếu xoá án tôi, Socrate sẵn sàng đàm luận tiếp với quý vị về chuyện xảy ra, trong khi người ta chưa đưa tôi đến nơi chờ chết vì còn bận bịu việc toà. Chúng ta hãy tĩnh tâm một lúc và dùng khoảng thời gian còn lại để cùng đàm luận. Tôi muốn kể quý vị nghe như với bạn hữu chuyện kỳ lạ đã xảy ra cho tôi hôm nay, và giải thích với quý bạn ý nghĩa của nó. Vâng, thưa quý thẩm phán (khi gọi như thế, tôi chỉ trả lại quý vị một danh nghĩa chính đáng), tôi vừa trải nghiệm điều khác thường sau. Cái tiếng nói quý thần suốt đời vẫn luôn luôn vang vẳng bên tai, không bỏ lỡ một dịp nào dù nhỏ đến đâu để can ngăn mỗi khi tôi có ý định làm điều gì sai trái, hôm nay lại giữ im lặng, trong khi tôi phải đương đầu với điều mà mọi người có thể và trên thực tế đều cho là nỗi bất hạnh lớn nhất như quý vị biết đấy. Nó không cản tôi khi ra khỏi nhà sáng nay, khi bước ra trước tòa, khi đang phát biểu hay sắp nói điều gì, dù vẫn có thói quen ngắt lời tôi giữa chừng trong mọi hoàn cảnh bình thường khác. Tại sao hôm nay nó lại không ngăn chặn bất cứ hành động nào, lời lẽ nào của tôi? Để tôi giải thích với quý bạn: bởi vì điều xảy ra cho tôi hôm nay có vẻ như thật là điều lành, và hẳn là chúng ta đã sai lầm khi tưởng rằng cái chết là nỗi bất hạnh. Đối với tôi, bằng chứng hiển nhiên là nếu tôi lỡ làm điều chi sai trái, thì cái tiếng nói ấy đã lên tiếng cảnh báo.

Còn vài lý do khác để nghĩ rằng cái chết là điều lành. Nó chỉ có thể là một trong hai ngã sau: hoặc là sự hủy diệt tuyệt đối và tiêu tan hoàn toàn của ý thức, hoặc chỉ đơn giản là sự chuyển dời của linh hồn từ cõi này sang cõi khác như người ta nói<sup>[09]</sup>. Nếu cái chết là sự tước bỏ mọi cảm thức, một giấc ngủ không chiêm bao, thì nó sẽ là hạnh phúc tuyệt vời phải không quý bạn? Bởi vì, ai đó trong quý vị cứ chọn lấy một đêm dài đầy giấc không bị mộng mị quấy rầy, và so sánh nó với tất cả những ngày, những đêm đã lấp đầy đời mình thử xem. Hãy suy nghĩ rồi tự hỏi xem, liệu trong đời mình đã có được bao nhiêu lúc sung sướng, êm ả hơn thứ đêm ấy. Tôi tin chắc rằng

không chỉ người thường, mà ngay cả bậc Đại Đế<sup>[10]</sup> cũng chẳng tìm ra bao nhiêu đâu, có thể đếm được trên đầu ngón tay. Nếu cái chết là một giấc ngủ tương tự, tôi quả quyết nó không phải là điều bất hạnh, bởi vì cả chuỗi thời gian vô tận dường như chỉ thu lại còn một đêm trường.

Mặt khác, nếu cái chết là sự chuyển dời từ trú sở này sang một cõi khác, và nếu đúng thật như người ta nói, rằng đấy là nơi hẹn hò của bao người đã từng nghiệm trải cuộc sống trần gian, còn có thể tưởng tượng được hạnh ngộ nào lớn hơn, thua quý thẩm phán? Bởi vì rốt cuộc, nếu đến cõi Hadès mà thoát khỏi tay những kẻ mệnh danh là quan toà ở đây để gặp các vị thẩm phán đích thực, những người được xem là luôn luôn thực thi công lý, như Minos, Rhadamanthe và Éaque<sup>[11]</sup> hay như Triptolème và các vị bán thần khác đã từng sống công chính suốt đời, thì cuộc hành trình này lại khốn khổ đến thế hay sao? Chúng ta phải trả cái giá nào để được đàm luận với Orphée, Musée, với Hésiode, Homère? Riêng tôi, nếu chết mà được như thế thật, tôi sẵn sàng chết nhiều lần, nhất là nếu được gặp Palamède, gặp Ajax con của Télamon<sup>[12]</sup>, và tất cả những người thời xưa đã chết oan vì là nạn nhân của các bản án bất công! Trò chuyện với họ, rồi so sánh những gì đã xảy ra cho họ và cho bản thân mình, thú vị đấy chứ! Nhưng có lẽ thú vui lớn nhất của tôi, ở đấy cũng như ở đây, vẫn lại là dùng cả đời mình vào việc chất vấn và xem xét mọi nhân vật mà tôi gặp trên đường, để phân biệt ai là người hiểu biết, ai là người chỉ tưởng mình thông thái mà không thực hiểu biết. Phải trả cái giá nào, thua quý thẩm phán, để có thể khảo sát Agamemnon, vị tướng đã thống lãnh cả một đội quân hùng hậu như thế để đánh thành Troie, hay Ulysse hay Sisyphe, và bao nhân vật nam nữ khác nữa, những người mà chỉ được sống bên cạnh, được chuyện trò với họ thôi để quan sát và tìm hiểu, cũng đã là một đại phúc không nói hết được? Ít ra ở đấy, không ai bị kết án tử hình vì loại hành động tương tự; bởi vì ngoài cả nghìn lợi thế đã

đặt cuộc sống của họ cao hơn của chúng ta rất xa, cư dân nơi đây còn hưởng lộc bất tử, nếu đúng như người ta nói.

Vì vậy, thưa quý thẩm phán, cả quý bạn nữa cũng nên giữ hy vọng trước cái chết, và lấy chân lý này làm điều tâm niệm: không ác quả nào có thể xảy đến với người thiện, dù trong đời này hay sau khi chết, vì thần thánh không bao giờ bỏ rơi họ. Chuyện xảy ra cho tôi hôm nay không hề là ngẫu nhiên; đối với tôi, rõ ràng rằng chết vào lúc này và thoát khỏi mọi hệ lụy của cuộc sống là điều tốt lành nhất; chính vì thế mà cái tiếng nói quý thần kia hôm nay đã im lặng. Tôi không oán hận gì mấy kẻ đã buộc tội hay nhóm người đã kết án tôi, mặc dù ý đồ của họ là tìm cách hãm hại tôi chứ không phải mưu cầu điều lành, và như thế tôi hoàn toàn có lý do để trách móc họ. Tôi chỉ yêu cầu họ một điều. Khi các con tôi khôn lớn, nếu quý vị thấy chúng tìm kiếm của cải hay bất cứ thứ chi khác nhiều hơn là đức hạnh, hãy trừng phạt chúng bằng cách tra vấn chúng như tôi đã hành hạ quý vị, và nếu chúng vênh váo tưởng mình đã trở thành cái gì trong khi chúng chưa thực là gì cả, hãy làm chúng hổ thẹn vì sự vô tâm và ngạo mạn ấy, như tôi đã dẫn vật quý vị. Nếu quý vị làm được như thế, bố con chúng tôi xin thực lòng ca ngợi sự công chính của quý vị.

Nhưng đã đến lúc chúng ta chia tay nhau, tôi bước vào nẻo chết, và quý vị trở lại đường sống. Bên nào rồi sẽ nhận lấy số phần lợi hơn? Đâu ai biết được, chỉ có thần thánh may ra.

## CHÚ THÍCH

[01] Về tổ chức chính trị của Athènes nói chung, và tư pháp nói riêng, xem chú thích số 13 trong bài *Phật và Socrate I* của Phạm Trọng Luật. Phiên tòa xử Socrate thuộc hệ thống tòa án Héliée, với một hội thẩm đoàn khoảng 500 người. Sự kiện Socrate không gọi hội thẩm đoàn là «quý tòa» ngay từ đầu có thể hàm ý vì ông chưa thể biết họ có công chính, và do đó, có xứng đáng được gọi như thế hay không trước khi họ tuyên án.

[02] Trong các phiên tòa mà tội vi phạm và hình thức trừng phạt chưa được quy định bởi luật pháp đương thời như ở đây, thủ tục xử tuân theo một trình tự gồm nhiều giai đoạn. Ở phần đầu, sau khi cáo trạng được tuyên đọc, bên nguyên phát biểu và kết thúc bằng một đề nghị định tội, sau đó bên bị lên tiếng tự bênh vực hay đọc bài biện hộ do người khác viết, trước khi hội thẩm đoàn bỏ phiếu quyết định có tội hay không. Ở phần sau, nếu bị cáo bị xem là có tội, bên nguyên lại phát biểu để bênh vực hình thức trừng phạt đề nghị, bên bị cũng được quyền lên tiếng để xin một hình thức nhẹ hơn, cuối cùng hội thẩm đoàn bỏ phiếu lần cuối để chọn một trong hai đề nghị.

[03] Quảng trường Agora, nơi tập trung mọi sinh hoạt công cộng của thành quốc Athènes.

[04] Ngày xử, cả hai bên nguyên và bị cáo đều có thể mang theo nhân chứng, thân nhân và người ủng hộ. Và những người đến nghe xử thời đó đều có thể, và thường bộc lộ tình cảm của mình một cách công khai và ồn ào.

[05] Ba người buộc tội Socrate là Anytos, Mélètos và Lycon. Nhà thơ Mélètos là kẻ đã thảo và nộp đơn kiện, 2 người kia chỉ ký tên xác nhận, nghĩa là chịu chia sẻ hậu quả nếu thất bại. Nhưng Anytos, thợ thuộc da, biện sĩ, đồng thời là một thủ lĩnh của đảng dân chủ đã từng làm đến chức tư lệnh, đã từng ra tòa và thoát án nặng nhờ hối lộ, mới thực là kẻ chủ mưu. Lycon cũng thuộc về giới biện sĩ, nhưng ít được biết đến. Nói chung, cả 3 đã bắt tay nhau để hãm hại Socrate, một mặt, vì hận thù tập đoàn (những kẻ sống bằng miệng lưỡi), mặt khác, vì quyền lợi đảng phái (đảng dân chủ): kiến thức của giới biện sĩ cũng như của giới lãnh đạo chính trị luôn luôn là đối tượng nghi ngờ, phê phán, thử thách, đôi khi giễu cợt của triết gia.

[06] Thời trẻ, Socrate có giao du với nhóm triết gia mà ngày nay chúng ta gọi là «tiền Socrate», và với trường phái biện sĩ. Hai điểm đầu của cáo trạng liên hệ Socrate với nhóm thứ nhất và điểm cuối với nhóm thứ hai, trong khi triết lý của Socrate về sau thật sự đã hoàn toàn đoạn tuyệt, nếu không muốn nói là trái ngược với các khuynh hướng này.

[07] Aristophane, tác giả một hài kịch mang Socrate ra giễu tựa là *Mây*, trong đó ông xem Socrate như thuộc trường phái biện sĩ, có khả năng «*biến các luận điệu yếu kém thành luận cứ vững vàng*», theo công thức trừ danh của Protagoras, song với hàm ý Socrate bênh vực mọi điều trái với sự thực và công lý.

[08] Mỗi phiên xử thường diễn ra suốt ngày và được chia làm 3 phần bằng nhau : 1/3 cho bên nguyên, 1/3 cho bên bị, và phần chót để định tội, mỗi phần khoảng 2 giờ. Thời gian

được đo lường bằng một thùng nước to thùng đáy, đóng bằng nút. Khi mỗi bên bắt đầu nói, nút đóng được rút ra; đến lúc thùng đã chảy hết nước, diễn giả phải ngừng.

[09] Gorgias là người ở Leontium, Prodicos ở đảo Céos, và Hippias gốc ở Elis, tất cả đều là những người nói năng giỏi, để lại nhiều tác phẩm nổi tiếng về thuật hùng biện.

[10] Một min [mine] thời đó là 100 đrac [drachme], và 1 đrac là lương trung bình mỗi ngày của tay thợ khéo. Thù lao của Evenos như vậy là 500 đrac, gần 2 năm lương thợ.

[11] Từ Hy Lạp được dịch là «sagesse» hay «wisdom» khởi đầu chỉ có nghĩa «hiểu biết» một cách tổng quát. «Sage» cũng đồng nghĩa với «savant», như trong bản dịch của Luc Brisson mà chúng tôi tham khảo thêm ở đây. Vì thế, trong bản dịch sang tiếng Việt này, chúng tôi dùng «hiểu biết», «thông thái» hay «kiến thức» tùy trường hợp và ngữ cảnh. Chỉ từ sau Socrate, từ «sagesse» và «sage» mới chủ yếu mang ý nghĩa đạo lý mà nhiều người nay dịch là «sự hiền minh», «nhà hiền triết» hay «người hiền».

[12] Đền Delphes là nơi thờ một trong các vị thần tiên tri [dieu-devin] nổi tiếng nhất cổ Hy Lạp là Apollon. Lời phán của thần qua trung gian của đồng cô rất được người đương thời tìm hỏi, tin theo và đóng một vai trò chính trị, văn hoá quan trọng cho mãi đến thời Kitô giáo.

[13] Chéréphon được gọi là «công dân tốt» hay «bạn của nhân dân» vì ông ta cũng thuộc đảng dân chủ như những kẻ buộc tội Socrate. Ông đã đóng một vai trò chính trị thực sự, bị đi đày, và chỉ trở về Athènes được khi nền chuyên chính của ba mươi bạo chúa bị lật đổ.

[14] Kẻ được chọn làm đồng cô khởi thủy phải là một cô gái ít hiểu biết nhưng trinh trắng và xinh đẹp, về sau vì xảy ra chuyện một cô bị bắt cóc hay hãm hiếp, chức năng này được giao phó cho người cao tuổi.

[15] Đây là lời thề bình dân khá thông dụng ở Athènes thời ấy, gọi là «lời thề Rhadamante», có lẽ hàm chỉ Anubis, vị thần đầu chó của Ai Cập. Dùng lời thề này trong khi bị kết tội là mang ngoại thần vào thành quốc, có lẽ Socrate muốn nói sự du nhập ngoại thần vào Athènes đã có trước ông, và ở một mức độ rộng rãi hơn kẻ buộc tội ông có thể tưởng.

[16] Ở đây, từ này chỉ tất cả những người làm việc bằng tay, không phân biệt như chúng ta ngày nay hai giới nghệ sĩ và tiểu công nghệ

[17] Đức hạnh trong ngôn ngữ của Socrate, có nghĩa là trở thành một con người và một công dân tốt.

[18] Bình thường, đàn ông gọi tên thần Zeus và đàn bà gọi tên nữ thần Héra khi thề thốt. Theo nhiều tác giả, Socrate cũng hay gọi tên Héra để thề, khi hàm ý ngưỡng mộ mùa mai.

[19] Thời ấy, việc đọc sách to trước khán thính giả phổ biến hơn lối đọc yên lặng một mình. Câu này, do đó, chỉ việc đọc sách công cộng trên sân khấu ở quảng trường.

[20] Từ quỷ thần ở đây chỉ loại quyền lực nằm giữa thần và người nói chung, có khi gắn liền với thành quốc, có khi chỉ tác động trên một cá nhân.



[21] Trong thần thoại Hy Lạp, Hadès là tên vị thần cai quản âm cõi, và do đó, cũng là tên của cõi chết.

[22] Cái tiếng nói quý thần chỉ biết ngăn cản chứ không bao giờ khuyến khích Socrate làm điều gì ngày nay mang tên khác là lương tri..

[23] Socrate bị buộc tội đã làm thanh niên hư hỏng một phần lớn vì hành tung bất hảo của hai công dân thường lui tới với ông là Critias và Alcibiade. Về 2 nhân vật này, xem chú thích số 21 và 22 trong bài *Phật và Socrate I* của Phạm Trọng Luật

## Đền Hephaistos



## Đền Delphes

## CHÚ THÍCH

[01] Nếu số thẩm phán là 500 người như thông lệ, bên nguyên được 280 phiếu và bên bị 220. Chỉ cần 30 phiếu đổi chỗ là mỗi bên được 250 phiếu, bất phân thắng bại và toà phải xử trắng án. Vì được hơn 1/3 tổng số phiếu, Socrate cho rằng ông đã thoát tay Méléto là kẻ buộc tội duy nhất mà ông gọi đích danh ra đối chất. Mặt khác, nếu chia đều 280 số phiếu bên nguyên cho 3 người buộc tội, Méléto chỉ mang lại chưa tới 1/5 tổng số phiếu, thua kiện và phải trả tiền phạt.

[02] Socrate sẽ đưa ra một phản đề nghị với hai vế, cái thứ nhất tương xứng với tư cách ân nhân thành quốc, cái thứ hai tương đương với khả năng chịu đựng của ông. Đoạn này nói về vế thứ nhất: Socrate khẳng định ông xứng đáng được đối xử như thượng khách hay công dân gương mẫu của Athènes.

[03] Công đường nói đây không phải là dinh Tholos như thường bị nhầm lẫn. Dinh Tholos là nơi nghị viên Athènes sống chung trong thời gian hành xử quyền cai trị thành quốc. Công đường là nhà khách chung của Athènes, nơi chiêu đãi các thượng khách, những công dân danh giá hoặc xuất sắc trong mọi lãnh vực (thể thao, quân sự...).

[04] Số nhân viên được giao cho nhiệm vụ cai quản ngục thất, và hành quyết tử tội khi cần. Họ được chỉ định hàng năm và làm việc theo nguyên tắc luân phiên.

[05] Đối với Socrate, điều hung có hại duy nhất là những gì có thể gây tổn thương cho tâm hồn, tiền phạt do đó không thể gây thiệt hại gì cho ông.

[06] Vế thứ hai của phản đề nghị, tương đương với khả năng chịu đựng của Socrate. Về giá trị của 2 món tiền đề nghị: 1 min được xem là giá phải chăng để chuộc tù binh thời đó; 30 min tương đương với của hồi môn mà 1 công dân trung lưu có thể trả cho chị hoặc em.

[07] Đây có lẽ là một thành ngữ rất phổ biến vào thời đó.

[08] Socrate muốn cảnh báo rằng việc làm của ông sẽ ngày càng lan rộng, triệt để hơn, và do chính các thế hệ con cháu của những kẻ đã kết án ông đảm trách.

[09] Quan điểm đầu rất phổ biến ở Hy Lạp thời đó, trong tác phẩm của Homer và có lẽ được đa số những kẻ xử ông chấp nhận. Quan niệm sau có thể xuất phát từ các nhóm thiểu số chủ trương một thứ tôn giáo huyền bí.

[10] Ở đây, từ này chỉ hoàng đế xứ Perse mà sự giàu có và hạnh phúc giả định đã được chấp nhận rộng rãi trong dư luận bình dân.

[11] Cả 3 đều là con của thần Zeus, là vua nơi trần thế và được xem là những thẩm phán công chính dưới Hadès.

[12] Palamède, Ajax, Télamon đều là những anh hùng chết vì bị đối xử không công chính. Trái lại, Agamemnon, Ulysse và Sisyphé là những anh hùng có mặt bất công. Ulysse đã giấu vàng trong lều Palamède rồi vu oan là thông đồng với giặc, khiến Palamède bị ném đá

chết. Agamemnon ban thưởng chiến bào và vũ khí của Achille cho Ulysse thay vì Ajax, khiến Ajax tự sát.



K42.1 RHADAMANTHYS, MINOS, AJAKOS

Minos, chánh án nơi Hỏa ngục, của G. Doré